

(DỰ THẢO 5)

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2024

NÂNG CAO VAI TRÒ NÒNG CỐT CHÍNH TRỊ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, PHÁT HUY DÂN CHỦ, TRUYỀN THÔNG, SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC NGÀY Càng GIÀU MẠNH, VĂN MINH, NHÂN DÂN TA CÓ CUỘC SỐNG ÁM NO, HẠNH PHÚC

(Báo cáo của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa IX tại Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029)

Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029 diễn ra tại thời điểm toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025; lập thành tích chào mừng kỷ niệm: 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 80 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam; 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 95 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; hướng tới kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập nước; 40 năm đổi mới đất nước. Đại hội vui mừng, phấn khởi với những thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới và phát triển đất nước. Với phương châm “**Đoàn kết – Dân chủ - Đổi mới - Sáng tạo - Phát triển**”, Đại hội có nhiệm vụ đánh giá toàn diện tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019 - 2024, đề ra phương hướng, mục tiêu và các chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong nhiệm kỳ mới.

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2019 - 2024

I. TÌNH HÌNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định, đại đoàn kết dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong bối cảnh, tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; tình hình trong nước còn không ít khó khăn, thách thức, nhất là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã tác động đến mọi mặt của đời sống Nhân dân. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, đất nước ta đã đạt được nhiều kết quả tích cực, thành công trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, được cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao; đời sống của Nhân dân ngày càng được cải thiện, tinh thần dân tộc, lòng yêu nước được khơi dậy mạnh mẽ, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được giữ vững; mối quan hệ gắn bó mật thiết và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước không ngừng được củng cố, tăng cường.

Nhân dân vui mừng, phấn khởi trước những thành tựu to lớn sau gần 40 năm đổi mới, thế và lực của đất nước ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng, quyết tâm đổi mới trong quản lý, điều hành của Nhà nước và những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đảm bảo quốc phòng, an ninh, mở rộng đối ngoại. Phát huy vai trò liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam đã chủ động kích lệ, động viên các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững; thực hiện dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân, giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Nhân dân với Đảng, Nhà nước, tạo sinh lực mới cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đại hội vui mừng, đánh giá cao sự phát triển cùng những đóng góp to lớn của các giai cấp và các tầng lớp Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Giai cấp Công nhân Việt Nam: Số lượng ngày càng tăng, chất lượng được nâng lên nhiều mặt, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp dần được cải thiện; từng bước làm chủ khoa học, công nghệ tiên tiến, góp phần quan trọng chuyển dịch cơ cấu, thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao chất lượng nền kinh tế. Giai cấp công nhân nước ta hiện có khoảng 17 triệu người, hàng năm tạo ra trên 65% giá trị tổng sản phẩm xã hội và hơn 70% giá trị thu ngân sách nhà nước. Cơ cấu đội ngũ công nhân lao động chuyển dịch theo hướng tăng tỉ lệ trong các ngành công nghiệp, xây dựng, dịch vụ và khu vực kinh tế ngoài nhà nước; giảm tỉ lệ trong các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và khu vực kinh tế nhà nước; xuất hiện nhiều hình thức lao động mới. Tuy nhiên, cơ chế chính sách hỗ trợ đời sống của công nhân còn chưa theo kịp sự phát triển của lực lượng xã hội quan trọng này. Công nhân mong muốn có việc làm ổn định, nhà ở, đời sống văn hóa và điều kiện học hành cho con em tốt hơn, nhất là trong các khu công nghiệp, khu chế xuất.

Nông dân Việt Nam chiếm hơn 1/3 dân số cả nước và chiếm 49,17% số hộ ở nông thôn với hơn 9,1 triệu hộ nông dân. Giai cấp nông dân ngày càng lớn mạnh, từng bước khẳng định và phát huy tốt hơn vai trò là chủ thể, là trung tâm, nòng cốt trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn, góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; trình độ học vấn, nhận thức của nông dân từng bước được nâng cao; truyền thống đoàn kết, ý thức trách nhiệm cộng đồng tiếp tục được phát huy; đời sống vật chất, tinh thần không ngừng được cải thiện, xuất hiện nhiều tấm gương nông dân xuất sắc ... Nông dân còn băn khoăn về đời sống thu nhập, trình độ, kỹ năng sản xuất, kinh doanh còn thấp, phần lớn chưa qua đào tạo; một số chính sách hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh còn hạn chế, tiêu thụ sản phẩm không ổn định; thiếu việc làm, dễ bị tổn thương trước thiên tai, dịch bệnh, nhất là ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

Đội ngũ trí thức Việt Nam: Có khoảng 6,28 triệu người có trình độ từ đại học trở lên, chiếm 6,09% dân số cả nước. Đội ngũ trí thức tăng nhanh về số lượng và chất lượng. Nhiều trí thức có trình độ cao, năng động, sáng tạo, hoạt động sáng tạo trong nhiều ngành, lĩnh vực quan trọng, lĩnh vực đột phá; đã bắt kịp, tiến cùng một số nước tiên tiến trong khu vực và thế giới ở một số lĩnh vực. Tuy nhiên, cơ chế, chính sách phát huy sức mạnh

của đội ngũ trí thức còn chưa hiệu quả. Đội ngũ trí thức mong muốn được phát huy khả năng sáng tạo của mình cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Thanh niên Việt Nam hiện nay với khoảng 22 triệu người, chiếm 20,9% dân số cả nước. Thanh niên ngày càng có điều kiện, cơ hội học tập, tiếp cận với khoa học, công nghệ; đời sống vật chất, thể chất, tinh thần được nâng lên; có tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc; luôn vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội; tiếp tục phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, các vấn đề về việc làm, thu nhập, nhà ở, thiếu điều kiện vui chơi, giải trí lành mạnh... đang đặt ra những khó khăn, thách thức đối với thanh niên Việt Nam.

Phụ nữ Việt Nam hiện có khoảng 50 triệu người, chiếm trên 50,5% dân số, ngày càng khẳng định tiềm năng, vai trò và vị thế quan trọng trong gia đình, xã hội, đóng góp xứng đáng vào tiến trình phát triển của đất nước. Phát huy truyền thống đoàn kết, sáng tạo, chủ động hội nhập, ý thức làm chủ; tích cực xây dựng Đảng, Nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới, vận động phụ nữ rèn luyện phẩm chất đạo đức “*Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*”; không ngừng học tập, lao động, xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc, nỗ lực cống hiến trên mọi lĩnh vực của xã hội; tham gia ngày càng nhiều vào các vị trí lãnh đạo và quản lý các cấp; góp phần trong thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới, vì sự phát triển của phụ nữ. Tuy nhiên, phụ nữ vẫn còn gặp một số rào cản về định kiến giới trong xã hội, thách thức trong quá trình hội nhập quốc tế; mong muốn được tiếp tục nâng cao trình độ mọi mặt phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu của người phụ nữ thời kỳ mới.

Cựu chiến binh Việt Nam hiện nay có trên 3 triệu hội viên, chiếm 3,0% dân số cả nước. Phát huy bản chất truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*”, đã tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, chế độ XHCN; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, giữ gìn an ninh, trật tự; gương mẫu và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nêu cao ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết giúp nhau làm kinh tế, vươn lên thoát nghèo, nâng cao đời sống. Tích cực tham gia các phong trào, các cuộc vận động cách mạng, tham gia giám sát, phản biện xã hội và phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện dân chủ ở cơ sở; lắng nghe, nắm bắt và phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của hội viên và nhân dân. Luôn nêu tấm gương sáng của người quân nhân cách mạng, chăm lo giáo dục truyền thống, bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lý tưởng cách mạng.

Đội ngũ doanh nhân Việt Nam là lãnh đạo doanh nghiệp đã đạt khoảng gần 3 triệu người, chiếm gần 3% dân số cả nước; nếu tính tất cả những người làm kinh doanh, những hộ kinh doanh cá thể thì đội ngũ doanh nhân có thể đạt tới 10 triệu người; ngày càng được củng cố, phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng; kế thừa truyền thống yêu nước, nêu cao ý chí tự lực, tự cường, tinh thần cống hiến cho dân tộc; ngày càng khẳng định vai trò, đóng góp quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; một số doanh nghiệp phát triển đạt tầm khu vực và thế giới, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Doanh nhân mong muốn môi trường đầu tư và kinh doanh tiếp tục được cải thiện; bản thân đội ngũ doanh nhân phải không ngừng được trau dồi, nâng cao về kỹ năng ứng xử, nghề nghiệp, đạo đức kinh doanh góp phần nâng cao uy tín, thương hiệu sản phẩm, thương hiệu doanh nghiệp, doanh nhân, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

Đội ngũ công chức, viên chức cả nước có hơn 2,4 triệu người, chiếm 2,33% dân số cả nước, ngày càng khẳng định vai trò, trách nhiệm chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực thi chính sách, pháp luật, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, góp phần quan trọng nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, nỗ lực cải tiến lề lối, phương pháp làm việc theo hướng phục vụ để mang lại sự hài lòng của người dân tốt hơn.

Lực lượng vũ trang Nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống trung thành với Tổ quốc, Nhân dân, với Đảng và chế độ, gắn bó mật thiết với Nhân dân, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, là lực lượng nòng cốt xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ vững thế trận an ninh nhân dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và sự toàn vẹn lãnh thổ của đất nước.

Người cao tuổi Việt Nam tăng nhanh trong những năm trở lại đây, hiện có gần 17 triệu người, chiếm khoảng 17% dân số cả nước, là lực lượng có vị trí, vai trò quan trọng trong xã hội và gia đình, nguồn lực phát triển đất nước, luôn nêu cao tinh thần “tuổi cao - gương sáng”, làm trụ cột về đời sống tinh thần, giáo dục, động viên con cháu hăng hái lao động, học tập, chấp hành pháp luật, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng nếp sống văn minh. Người cao tuổi mong muốn được quan tâm để tiếp tục cống hiến, phát huy uy tín, kinh nghiệm và chăm sóc tốt hơn trong cuộc sống.

Đồng bào các dân tộc thiểu số, dân số của 53 dân tộc thiểu số chiếm 14,6% dân số cả nước, ngày càng có nhiều đóng góp trong sự nghiệp phát triển kinh tế, giữ gìn, phát huy bản sắc và sự đa dạng văn hóa của các dân tộc, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào ngày càng được cải thiện trên cơ sở thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước và nỗ lực, sáng tạo của đồng bào các dân tộc. Tuy nhiên, tỷ lệ hộ nghèo trong các dân tộc thiểu số còn khá cao, nhất là ở các vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam bộ, Duyên hải miền Trung.

Đồng bào tín đồ các tôn giáo trên 27 triệu tín đồ tôn giáo, chiếm hơn 27% dân số cả nước. Hiện nay, Nhà nước đã công nhận và cấp giấy chứng nhận hoạt động tôn giáo cho 43 tổ chức, thuộc 16 tôn giáo. Đồng bào tín đồ các tôn giáo tiếp tục phát huy truyền thống gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, “sống tốt đời đẹp đạo”, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, nỗ lực trong sản xuất, kinh doanh, hoạt động nhân đạo, từ thiện, phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp nhằm củng cố, tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tích cực đóng góp các nguồn lực xứng đáng để phát triển bền vững đất nước.

Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài ngày càng lớn mạnh về số lượng và mở rộng hơn về địa bàn; từ 2,7 triệu người năm 2003, đến nay tăng lên khoảng 6 triệu người sinh sống, học tập, làm việc trên 130 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó, hơn 80% là ở các nước phát triển. Vai trò, vị thế và uy tín của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trong ngày càng nâng cao; đại bộ phận bà con đã có địa vị pháp lý, ổn định cuộc sống. Niềm tin đối với sự phát triển của đất nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc trong mỗi kiều bào ngày càng được củng cố và tăng cường. Các hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục được củng cố và phát triển. Cộng đồng người Việt Nam ở

nước ngoài mong muốn được hỗ trợ để gìn giữ, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, nhất là tiếng nói và chữ viết cho thế hệ trẻ, phát huy đóng góp của đội ngũ trí thức, doanh nhân người Việt Nam ở nước ngoài cho phát triển đất nước.

Trước những nhu cầu phong phú, lợi ích thiết thực của các tầng lớp Nhân dân, nhiều tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hội quần chúng đã hình thành và phát triển, có nhiều đóng góp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đến tháng 12/2021, cả nước có 93.425 hội; trong đó, về phạm vi hoạt động: có 571 hội có phạm vi hoạt động cả nước và liên tỉnh, 92.854 hội có phạm vi hoạt động địa phương. Đảng, Nhà nước, MTTQ Việt Nam từng bước tạo điều kiện phát huy, đáp ứng những yêu cầu nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, cùng nhau đoàn kết, khắc phục khó khăn, giữ vững ổn định, xây dựng và phát triển đất nước. Công tác người khuyết tật tiếp tục được quan tâm và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Nhiều hoạt động được các cơ quan nhà nước triển khai và MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên có nhiều hình thức hỗ trợ, tạo điều kiện để các tổ chức người khuyết tật đẩy mạnh hoạt động chăm sóc, trợ giúp người khuyết tật.

Đất nước mặc dù đạt được những thành tựu to lớn, quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực: Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, nhất là đấu tranh, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế không ngừng được nâng cao, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy mạnh mẽ; niềm tin của Nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố, tăng cường. Tuy nhiên, Nhân dân vẫn còn nhiều băn khoăn, lo lắng; đời sống một bộ phận Nhân dân, nhất là người lao động ở khu vực công, người dân ở vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng bị thiên tai còn nhiều khó khăn. Các hạn chế, yếu kém của nền kinh tế ngày càng bộc lộ rõ nét hơn. Quy mô của nền kinh tế nước ta còn khiêm tốn, độ mở lớn, khả năng cạnh tranh và sức chống chịu từ các cú sốc bên ngoài còn hạn chế, các yếu tố nền tảng như thể chế, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực chất lượng cao, khoa học, công nghệ... còn thấp so với yêu cầu phát triển của đất nước. Việt Nam đã, đang phải đối mặt với nhiều “con gió ngược” có tác động mạnh đến từ bên ngoài, các vấn đề bất cập nội tại tích tụ qua nhiều năm của nền kinh tế bộc lộ rõ hơn, khả năng chống chịu, thích ứng với các tác động bên ngoài còn hạn chế, khiến tình hình kinh tế Việt Nam vốn đang phục hồi mong manh sau đại dịch nay “đã khó lại còn khó hơn”. Việc quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên, khoáng sản còn lãng phí, xảy ra nhiều sai phạm; tình trạng khiếu nại, tố cáo còn kéo dài ở một số nơi. Biến đổi khí hậu dẫn đến bão lũ, hạn hán, sạt lở,... ảnh hưởng tới sản xuất, kinh doanh, đời sống của nhân dân. Ô nhiễm môi trường, mất vệ sinh an toàn thực phẩm, tai nạn và ùn tắc giao thông, cháy nổ, tội phạm và tệ nạn xã hội ngày càng diễn biến phức tạp. Bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn. Nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ và những mâu thuẫn xã hội vẫn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục chống phá Đảng, Nhà nước nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và phá hoại sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2019 - 2024

1. Kết quả thực hiện Chương trình hành động của MTTQ Việt Nam

1.1. Tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân; củng cố, tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Quán triệt thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, Mặt trận đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất và ổn định xã hội. Nội dung, phương thức tập hợp có nhiều đổi mới, kết hợp giữa tuyên truyền, vận động, phát triển tổ chức với vận động Nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; giữa truyền thông đại chúng với vận động cá nhân, tiếp cận tới mọi thành phần, đối tượng để tập hợp, đoàn kết Nhân dân. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã xây dựng chương trình hành động, thống nhất với các tổ chức thành viên triển khai các đợt sinh hoạt chính trị, diễn đàn nhân dân, sinh hoạt chi đoàn, chi hội... theo các trọng tâm, chủ đề như: triển khai nghị quyết Đại hội lần thứ XIII và nghị quyết các kỳ họp Trung ương khóa XIII của Đảng; tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; tuyên truyền, giáo dục truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam; các ngày lễ lớn của đất nước; ngày truyền thống của MTTQ Việt Nam; các cuộc vận động, phong trào thi đua, các chương trình giám sát, phản biện xã hội...

Công tác thông tin tuyên truyền của hệ thống Mặt trận có nhiều đổi mới để thích ứng với sự phát triển của đời sống xã hội; đẩy mạnh chuyển đổi số để thích ứng với bối cảnh bùng nổ công nghệ thông tin và ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Tiếp tục nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử, xây dựng các trang fanpage để tăng cường sự tham gia của hội viên và nhân dân; phát huy hiệu quả mạng xã hội và vai trò các cơ quan truyền thông, báo chí trong công tác tuyên truyền, vận động... Báo chí của Mặt trận và các đoàn thể ở Trung ương, bản tin công tác Mặt trận ở các địa phương nâng lên về chất lượng và phát hành đến khu dân cư. Cùng với các cơ quan truyền thông của Đảng và Nhà nước, hệ thống truyền thông, lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên của Mặt trận và các tổ chức thành viên đã cung cấp thông tin, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chương trình hành động của Mặt trận đến với các tầng lớp nhân dân; đấu tranh, phản bác với các thông tin xuyên tạc, xấu, độc của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị, phản động. Nhiệm vụ nắm bắt, tập hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan Đảng, Nhà nước được thực hiện nề nếp. Kết quả xử lý các ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của nhân dân được tập hợp, báo cáo và phản hồi lại với nhân dân qua các kênh thông tin của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên.

Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên đã phối hợp với chính quyền tăng cường tuyên truyền, vận động thực hiện công tác giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Thường xuyên lắng nghe, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng ý kiến, kiến nghị của đồng bào các dân tộc; tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thiểu số thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chú

trọng phát huy vai trò người có uy tín tiêu biểu, già làng, trưởng bản... làm lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đồng bào tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; giám sát việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; đề xuất với cấp ủy, phối hợp chính quyền xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục, y tế và giảm nghèo... trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; biểu dương những điển hình tiên tiến là người dân tộc thiểu số thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn bản sắc văn hoá và bảo đảm trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Công tác vận động, tập hợp, đoàn kết các tôn giáo được Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên chú trọng, chủ động triển khai, thể hiện được vai trò trong vận động đoàn kết các tôn giáo. Tích cực thực hiện nhiệm vụ chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đồng bào tôn giáo; phản biện xã hội đối với các dự thảo và giám sát đối với việc thực hiện chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; tham gia giải quyết các vụ việc liên quan đến vấn đề tôn giáo. Vận động các tôn giáo phát huy các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp trong đời sống xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các tôn giáo về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; tham gia xã hội hóa các hoạt động y tế, giáo dục, từ thiện nhân đạo, phòng chống dịch Covid-19 và mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân của tôn giáo theo mục tiêu chung. Động viên, lựa chọn giới thiệu chức sắc, nhà tu hành, tín đồ tiêu biểu trong các tôn giáo tham gia Quốc hội, HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên.

Công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài được tổ chức với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Mặt trận đã phối hợp với các cơ quan nhà nước, các tổ chức hội, đoàn của người Việt Nam ở nước ngoài thăm hỏi, tiếp xúc, lắng nghe nguyện vọng, thông báo về tình hình đất nước, về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và chương trình của Mặt trận. Đề xuất với Đảng, Nhà nước ban hành chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài. Duy trì phối hợp tổ chức chương trình “Xuân quê hương” và gặp mặt kiều bào về đón Tết cổ truyền của dân tộc, dự Lễ giỗ Tổ Hùng Vương, dự Quốc khánh 2/9... Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiều địa phương phối hợp thành lập và hỗ trợ hoạt động các tổ chức Hội hữu nghị, Hội thân nhân kiều bào, Hội liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài. Ngày càng có nhiều người Việt Nam ở nước ngoài hướng về quê hương, tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, bảo vệ chủ quyền quốc gia, về nước khởi nghiệp, đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh.

Hoạt động tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư đạt được nhiều kết quả, nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, tạo điều kiện của chính quyền các cấp, sự ủng hộ của các tổ chức thành viên, được đông đảo các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ, tích cực tham gia. Ngày hội đã góp phần củng cố, tăng cường sự gắn kết mật thiết giữa các tổ chức, hộ gia đình và người dân ở khu dân cư; phát huy truyền thống đại đoàn kết, bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống; động viên cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân đóng góp công sức tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật

tự của địa phương. Ngày 11/11/2023, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Nghị quyết số 26/NQ-MTTW-ĐCT về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư. Sau 20 năm thực hiện, cả nước đã có trên 87% số khu dân cư tổ chức Ngày hội, có trên 75% số khu dân cư tổ chức cả phần lễ và phần hội; trên 62% số khu dân cư tổ chức “Bữa cơm đại đoàn kết”; tỷ lệ hộ gia đình tại mỗi cộng đồng dân cư tham dự Ngày hội đạt trên 70%. Đã có 731 lượt các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành, cơ quan Trung ương tham dự Ngày hội tại hơn 1.650 khu dân cư thuộc 63/63 tỉnh, thành phố. 100% các đồng chí đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã; trên 95% các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và trên 87% các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ các tỉnh, thành phố đã tham dự Ngày hội tại các địa phương.

1.2. Vận động Nhân dân thi đua học tập, lao động sáng tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh của đất nước

Trong nhiệm kỳ, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, huy động các nguồn lực xã hội, chăm lo đời sống nhân dân, kêu gọi các tầng lớp nhân dân thi đua học tập, lao động sáng tạo, chung sức, đồng lòng cùng Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành vượt qua khó khăn, thách thức, chiến thắng đại dịch Covid-19, lấy lại đà tăng trưởng, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của đất nước.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” tiếp tục giữ vai trò nòng cốt, ngày càng trở thành cuộc vận động mang tính toàn dân, toàn diện, phổ biến trong cộng đồng, góp phần làm thay đổi diện mạo đô thị, nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân. Quán triệt Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 15/12/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và Nghị quyết liên tịch số 88/NQLT/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 07/10/2016 giữa Chính phủ và Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam, MTTQ Việt Nam các cấp tiếp tục cụ thể hóa với nội dung, phương thức phù hợp, tiêu chí cụ thể, thể hiện rõ tinh thần đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam, hướng mạnh về cơ sở. Với phương châm “lấy sức dân để chăm lo cho đời sống nhân dân”, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã chủ trì hiệp thương, phối hợp với các tổ chức thành viên vận động nhân dân đóng góp nguồn lực, hiến đất, hiến công xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, xây dựng cộng đồng dân cư an ninh, an toàn, văn minh, hạnh phúc. Nhiều địa phương tập trung chỉ đạo điểm và phát triển các mô hình nhân dân tự quản, nhất là trong các lĩnh vực bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Điểm nổi bật trong nhiệm kỳ là Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên cùng với cấp ủy, chính quyền vận động và phát huy các nguồn lực xã hội trong nhân dân, đoàn kết góp công, góp của để hoàn thành các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; đề xuất điều chỉnh các tiêu chí, danh hiệu và chất lượng bình xét, công nhận các danh hiệu thi đua gắn với cuộc vận động; xây dựng tiêu chí đô thị văn minh; tuyên truyền, vận động phát triển các mô hình hợp tác xã kiểu mới. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã triển khai nhiệm vụ giám sát và đánh giá sự hài lòng của người

dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới. Thông qua cuộc vận động, đã góp phần tích cực vào kết quả xây dựng nông thôn mới của cả nước. Tính đến hết tháng 5/2024, cả nước có 6.370/8.167 xã (78%) đạt chuẩn nông thôn mới; trong đó 1.874 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 347 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; bình quân cả nước đạt 17,1 tiêu chí/xã; có 284 đơn vị cấp huyện thuộc 58 tỉnh, thành phố (chiếm 44% số huyện cả nước) hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 03 huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 22 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới. Vận động chăm lo giáo dục, khuyến học khuyến tài, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, người cao tuổi, tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Phong trào xây dựng xã hội học tập được phát triển mạnh; các mô hình “Gia đình học tập, dòng họ học tập”, “Quỹ khuyến học, khuyến tài” được nhân rộng đã giúp cho nhiều học sinh có cơ hội đến trường, tỷ lệ phổ cập giáo dục ngày càng cao.

Hưởng ứng phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” do Thủ tướng Chính phủ phát động, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã cùng các cấp, các ngành triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Cùng với nguồn lực của Nhà nước, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phát huy tinh thần tương thân, tương ái, ủng hộ kinh phí, công sức, giúp đỡ người nghèo, người yếu thế, người bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh... vượt qua khó khăn, hoạn nạn, vươn lên trong cuộc sống. Phương thức vận động, giúp đỡ có nhiều đổi mới, trong đó Mặt trận vừa vận động các nguồn lực vào Quỹ Vì người nghèo các cấp, vừa hướng dẫn đề các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm trực tiếp hỗ trợ người nghèo; hiệp thương để mỗi tổ chức chính trị - xã hội nhận giúp đỡ các hộ gia đình vươn lên thoát nghèo bền vững. Hằng năm, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phát động tháng cao điểm “Vì người nghèo” và tổ chức chương trình truyền hình trực tiếp “Cả nước chung tay vì người nghèo”, qua đó kêu gọi, khơi dậy những tấm lòng nhân ái, nghĩa cử cao đẹp chung tay giúp đỡ người nghèo. Các tổ chức thành viên có nhiều chương trình hoạt động, kêu gọi, vận động xã hội chăm lo, giúp đỡ đoàn viên, hội viên, người già, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Thấm nhuần đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên triển khai các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, phân công thăm hỏi, chăm lo các gia đình chính sách, người có công, nhất là vào các dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ hằng năm. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã chủ trì vận động “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”, phối hợp với ngành Lao động, Thương binh và Xã hội, các tổ chức thành viên có nhiều hoạt động thiết thực trợ giúp thương binh, gia đình liệt sỹ, cựu thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến và người có công với cách mạng; tổ chức các chương trình tri ân các anh hùng liệt sỹ, hoạt động về nguồn, giúp đỡ đồng đội... Đến nay trong cả nước có hơn 94% số xã, phường được công nhận làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ; hầu hết các gia đình chính sách và người có công đều có mức sống từ trung bình trở lên.

Phát huy truyền thống “tương thân tương ái”, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên đã kịp thời triển khai các hoạt động cứu trợ, nhân đạo từ thiện, vận động giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, bị thiệt hại do thiên tai, hoạn nạn. Mặt trận đã chủ trì phát động, kêu gọi, vận động và kịp thời phân bổ các nguồn hỗ trợ để

chia sẻ, giúp đỡ đồng bào chịu thiệt hại do thiên tai gây ra và các trường hợp gặp sự cố nghiêm trọng; nhất là các đợt bão lũ ở các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên, hạn mặn ở các tỉnh Tây Nam Bộ, lũ quét, sạt lở đất tại các tỉnh khu vực miền Trung và miền núi phía Bắc, các vụ hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng tại một số địa phương. Phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan khảo sát, nghiên cứu và đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định mới về công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo, góp phần chấn chỉnh, khắc phục những bất cập trong công tác quản lý các hoạt động cứu trợ của cộng đồng.

Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tiếp tục được quán triệt chỉ đạo và triển khai với nhiều nội dung, giải pháp mới, gắn với nhiệm vụ chính trị của cấp quý, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể. Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 19/5/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành chỉ thị, đề án triển khai thực hiện cuộc vận động. Cấp ủy, chính quyền địa phương đã lãnh đạo, chỉ đạo, kiện toàn Ban chỉ đạo Cuộc vận động, phân công trách nhiệm cho từng cơ quan thành viên. Nhiều mô hình hoạt động, cách làm sáng tạo được triển khai như các chương trình quảng bá, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa; đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa; tôn vinh, biểu dương các doanh nghiệp sản xuất hàng Việt Nam, các sản phẩm có chất lượng, vì người tiêu dùng; các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, mô hình câu lạc bộ, tổ, nhóm ưu tiên dùng hàng Việt. Cuộc vận động tiếp tục khẳng định chủ trương đúng đắn của Đảng, khơi dậy niềm tự hào, tự tôn dân tộc, động viên các tầng lớp nhân dân, nhất là cộng đồng doanh nghiệp và các hộ cá thể sản xuất kinh doanh nỗ lực, sáng tạo, đưa nền kinh tế đất nước vượt qua khó khăn, ổn định kinh tế vĩ mô, tạo đà tăng trưởng vững chắc nền kinh tế quốc gia.

Phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế” tiếp tục được phát triển đa dạng, sinh động trong các cơ quan, tổ chức, MTTQ Việt Nam các cấp, cổ vũ động viên tinh thần thi đua, lao động sáng tạo trong đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Thi đua “Đoàn kết sáng tạo” trong các cơ quan góp phần nâng cao hiệu quả công tác, cải cách thủ tục hành chính; thi đua “Đoàn kết sáng tạo” nâng cao năng suất lao động ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị sản xuất kinh doanh, hộ gia đình; thi đua “Đoàn kết sáng tạo” trong các đơn vị sự nghiệp góp phần phát triển khoa học, công nghệ, nâng cao chất lượng hoạt động và dịch vụ; thi đua “Đoàn kết sáng tạo” trong lực lượng vũ trang góp phần nâng cao năng lực quốc phòng của đất nước, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; thi đua “Đoàn kết sáng tạo” trong các tầng lớp nhân dân góp phần thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, phát huy sáng kiến xây dựng cộng đồng dân cư an toàn, văn minh. Hằng năm, Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam phối hợp tổ chức tuyển chọn, công bố “Sách vàng Sáng tạo Việt Nam” để giới thiệu các công trình sáng tạo khoa học - công nghệ tiêu biểu. Các tổ chức thành viên đã phát động phong trào thi đua, triển khai rộng khắp, nâng cao chất lượng các giải thưởng sáng tạo. Các tổ chức: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Liên

hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật Việt Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam... có nhiều chương trình hỗ trợ, khuyến khích động viên đoàn viên, hội viên sáng tạo, khởi nghiệp.

Bám sát chủ trương của Đảng và Nhà nước, hưởng ứng các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, chương trình hành động của MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên đã chủ động, sáng tạo, phát động, triển khai sâu rộng các phong trào thi đua trong các đoàn viên, hội viên. Điển hình, trong công nhân có phong trào "*Lao động giỏi*", "*Lao động sáng tạo*", "*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*"; "*Xanh, sạch, đẹp, đảo đảm an toàn vệ sinh lao động*"; "*Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn*"; "*Tham mưu giỏi, phục vụ tốt*" và Cuộc vận động "*Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực*"; trong nông dân có phong trào "*Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững*", "*Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới*", "*Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh*"; trong thanh niên có phong trào "*Thanh niên tình nguyện*", "*Tuổi trẻ sáng tạo*", "*Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc*", các hoạt động tình nguyện: "*Tình nguyện chung tay xây dựng nông thôn mới*"; "*Tình nguyện tham gia xây dựng đô thị văn minh*"; "*Tình nguyện bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu*"; "*Tình nguyện tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông*"; "*Tình nguyện đảm bảo an sinh xã hội*"...; trong phụ nữ có phong trào thi đua "*Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới*", Cuộc vận động "*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*"; trong cựu chiến binh có phong trào "*Cựu chiến binh gương mẫu*", "*Cựu chiến binh giúp nhau phát triển sản xuất, làm kinh tế, xây dựng nông thôn mới*"; trong quân đội có phong trào "*Thi đua Quyết thắng*" của toàn quân, phong trào "*Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu*", "*Giành ba đỉnh cao quyết thắng*", "*Thanh niên Quân đội rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, Quyết thắng*", Cuộc vận động "*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới*",...; Hội Chữ thập đỏ Việt Nam duy trì phong trào "*Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo*"; Hội Khuyến học Việt Nam có phong trào "*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030*"; Hội Người cao tuổi Việt Nam triển khai "*Chương trình người cao tuổi tham gia bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*", "*Toàn xã hội chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi Việt Nam*"; Giáo hội Phật giáo Việt Nam có Phong trào "*Xây dựng chùa tinh tiến*"; trong đồng bào Công giáo có cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư - sống tốt đời, đẹp đạo*"; Liên minh Hợp tác xã Việt Nam triển khai phong trào "*Hợp tác xã tiên phong trong xóa đói, giảm nghèo - xây dựng nông thôn mới*"... Qua đó, đã góp phần khơi dậy mạnh mẽ tinh thần thi đua yêu nước, ý chí tự lực, tự cường trong các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, cùng với Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành vượt qua khó khăn, thách thức để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

1.3. Thực hiện dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội; tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh

Nhiệm kỳ qua, hệ thống Mặt trận tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng trong việc phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, thực hiện giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã lấy ý kiến rộng rãi các tầng lớp nhân dân tham gia góp ý xây dựng Văn kiện Đại hội Đảng các cấp và Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã tích cực tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đến các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên, người Việt Nam ở nước ngoài; xây dựng chương trình hành động để cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết trong hệ thống tổ chức. Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam đã chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên tổ chức thành công Hội nghị toàn quốc triển khai Chương trình hành động của MTTQ Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngay sau hội nghị, 100% Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố; ... tổ chức thành viên đã ban hành Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Thực hiện quy định của Đảng về “*MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*”, Đảng đoàn, Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam đã tham gia xây dựng Đề án “*Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của cả hệ thống chính trị*” trình Hội nghị Trung ương 6, khóa XIII; xây dựng 02 chuyên đề thuộc Đề án “*Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045*” của Bộ Chính trị; xây dựng chuyên đề 8 về hoàn thiện và phát huy nền dân chủ XHCN, phát huy sức mạnh của nhân dân, xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc phục vụ tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam. Tổ chức nhiều hội nghị sơ kết, tổng kết các nghị quyết, quy chế, quy định, kết luận của Đảng về chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc và các chủ trương, chính sách có liên quan đến tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam, qua đó Mặt trận đã phản ánh, kiến nghị, đề xuất nhiều nội dung góp phần tích cực xây dựng Đảng, Nhà nước.

Ở nhiều địa phương, Mặt trận đã làm tốt vai trò đề xuất với cấp ủy, phối hợp với chính quyền tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền với nhân dân, qua đó kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo đồng thuận xã hội, làm cơ sở, động lực phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Công tác góp ý đối với cán bộ, đảng viên về phát huy vai trò tiên phong gương mẫu trong việc thực hiện các quy định của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, mối quan hệ giữa đảng viên với nhân dân và tổng hợp, cung cấp các ý kiến góp ý đến cơ quan, đơn vị, cá nhân được góp ý và thông tin kết quả tiếp thu tới chủ thể góp ý được chú trọng. Đã có 53/63 tỉnh, thành phố đã ban hành Quy chế tiếp xúc đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân; 53/63 tỉnh, thành phố đã ban hành Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tiếp thu góp ý của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ tham gia chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026 trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tham gia Hội đồng bầu cử quốc gia

và Tiểu ban Nhân sự, Tiểu ban văn bản pháp luật và thông tin tuyên truyền; phối hợp với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng bầu cử quốc gia ban hành các văn bản về công tác bầu cử; ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai công tác hiệp thương, giám sát công tác bầu cử; thành lập Ban Chỉ đạo bầu cử, tổ chức tập huấn cho cán bộ Mặt trận các cấp; tổ chức 09 đoàn để giám sát việc thực hiện tại các địa phương. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã tiến hành đầy đủ, chặt chẽ các bước theo quy trình hiệp thương để lựa chọn, giới thiệu những người có đủ tiêu chuẩn ứng cử. Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia bầu cử. Các tổ chức thành viên đã nêu cao trách nhiệm lựa chọn, giới thiệu người của tổ chức mình đủ tiêu chuẩn để ứng cử; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia bầu cử góp phần vào thành công chung của cuộc bầu cử.

Trong nhiệm kỳ, MTTQ Việt Nam đã phát huy tốt vai trò trong công tác tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã lập kế hoạch cụ thể hàng tháng, hàng quý, hàng năm và cả nhiệm kỳ để phân công, phối hợp và tổ chức thành công việc lấy ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026. Việc tổ chức lấy ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri có nhiều đổi mới cả về hình thức, phương pháp và nội dung, chú trọng tính phản biện, đa chiều, ứng dụng chuyển đổi số. Chất lượng, hiệu quả công tác phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân được Quốc hội, HĐND các cấp, các phương tiện thông tin đại chúng đánh giá cao.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị. Tập trung giám sát việc thực hiện những chủ trương, chính sách lớn, ưu tiên của Đảng, Nhà nước liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân và những vấn đề nhân dân bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Nhiều nội dung giám sát của MTTQ Việt Nam đã mang lại kết quả tích cực, giúp cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời khắc phục những thiếu sót, tháo gỡ nhiều khó khăn, bất cập trong thực thi nhiệm vụ, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách, đồng thời đáp ứng được nguyện vọng, bảo vệ quyền lợi ích chính đáng của nhân dân. Trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã chủ trì thành lập 31 đoàn giám sát để tổ chức giám sát theo chuyên đề; Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp ở cơ sở đã chủ trì, phối hợp giám sát được 231.110 cuộc, nội dung; trong đó, cấp tỉnh giám sát được 7.508 cuộc, nội dung; Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, chủ trì giám sát được 39.794 cuộc, nội dung; Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, chủ trì giám sát được 183.808 cuộc, nội dung.

Hoạt động phản biện xã hội tiếp tục được hệ thống Mặt trận các cấp quan tâm triển khai, góp phần phát huy quyền làm chủ, tham gia vào quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật, các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước. Trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tổ chức được 16 hội nghị phản biện xã hội. Các tổ chức thành viên như: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã tổ chức phản biện xã hội đối với 19 dự thảo văn bản. Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố đã chủ trì tổ chức 85.886 cuộc, nội dung; trong đó cấp tỉnh tổ chức

được 6.979 cuộc, nội dung, cấp huyện đã tổ chức 16.002 cuộc, nội dung; cấp xã đã tổ chức 62.905 cuộc, nội dung. Nhiều ý kiến phản biện xã hội đã được các cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, đánh giá cao, trở thành một kênh thông tin quan trọng, cần thiết giúp Đảng, Nhà nước xem xét ban hành chủ trương, chính sách, pháp luật và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, của địa phương.

Tiếp tục tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*”. Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam đã ban hành Thông tri hướng dẫn công tác giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ; ban hành Kế hoạch về thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 và Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; phối hợp với Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức thực hiện “*Giải báo chí toàn quốc về phòng chống tham nhũng, tiêu cực*”. Thực hiện tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh, tố cáo về tham nhũng, lãng phí; phản ánh, kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm giải quyết; theo dõi, giám sát quá trình giải quyết.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ động ban hành văn bản hướng dẫn, chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện tiếp công dân, xử lý đơn thư và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của nhân dân với nhiều đổi mới và từng bước chuyên nghiệp, nề nếp hơn. Hằng năm, MTTQ chủ trì thống nhất các cơ quan, tổ chức đề lựa chọn giám sát đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo có dấu hiệu vi phạm pháp luật ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân; phối hợp với các cơ quan có liên quan tích cực thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở. Năm 2022, MTTQ Việt Nam và ngành tư pháp đã phối hợp tổ chức thi hòa giải viên cơ sở giỏi.

1.4. Tăng cường đoàn kết quốc tế, mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân

Trong nhiệm kỳ qua, hệ thống MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên đã chủ động tham gia, phát huy vai trò, trách nhiệm trong các cơ chế, diễn đàn, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của thế giới. Trong bối cảnh thực hiện phòng, chống dịch Covid-19, sự cạnh tranh giữa các nước lớn diễn ra liên tục ảnh hưởng lớn tới đường lối ngoại giao, bám sát phương châm “*chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả*”, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã triển khai linh hoạt các hoạt động theo phương thức vừa trực tiếp, vừa trực tuyến, góp phần thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng, công tác ngoại giao của Nhà nước, tạo nên sức mạnh tổng hợp, thực hiện mục tiêu giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác, tạo thuận lợi cho công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế và uy tín của nước ta trên trường quốc tế. Hệ thống Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã quán triệt, triển khai các chủ trương, quan điểm, các văn bản về đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân trong hệ thống tổ chức; tuyên truyền, phổ biến đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam đã ban hành Hướng dẫn triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng trong hệ thống Mặt trận và các tổ chức thành viên.

Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên duy trì và phát triển quan hệ đối ngoại nhân dân với hàng trăm tổ chức và cá nhân ở các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới; nội dung hoạt động ngày càng phong phú, đa dạng, mang lại những kết quả tích cực. MTTQ Việt Nam chú trọng tăng cường phát triển mối quan hệ với các đối tác truyền thống như: Mặt trận Lào xây dựng đất nước, Mặt trận Đoàn kết Phát triển Tổ quốc Campuchia, Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc, Ủy ban Bảo vệ Cách mạng Cu Ba; duy trì và phát triển quan hệ thường xuyên với các tổ chức nhân dân của các nước như: Hiệp hội nhân dân Singapore, Hội đồng Kinh tế, Xã hội và Lao động Hàn Quốc; Hội đồng Kinh tế - Xã hội, Môi trường Pháp; Mặt trận Nhân dân vì nước Nga... MTTQ Việt Nam là thành viên, đóng góp tích cực cho hoạt động của Hiệp hội quốc tế các Hội đồng Kinh tế - Xã hội và các tổ chức tương đương.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục duy trì, phát triển quan hệ thường xuyên với các tổ chức nhân dân của các nước láng giềng; đẩy mạnh các hoạt động đoàn kết, hữu nghị, hòa bình, bảo vệ, giữ gìn đường biên, mốc giới và hỗ trợ lẫn nhau trong xóa đói, giảm nghèo, chia sẻ kinh nghiệm sản xuất, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội. MTTQ Việt Nam tổ chức nhiều hoạt động trao đổi, giao lưu, duy trì trao đổi đoàn cấp cao; tăng cường hỗ trợ, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm công tác với: Mặt trận Lào xây dựng đất nước, Mặt trận Đoàn kết Phát triển Tổ quốc Campuchia, Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc. Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã chủ trì, phối hợp tổ chức các hội nghị, hoạt động: Hội nghị Chủ tịch Mặt trận 3 nước Campuchia - Lào - Việt Nam; Hội nghị quốc tế xây dựng đường biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 60 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào và 45 năm ngày ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào. MTTQ Việt Nam và Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc đã tổ chức Giao lưu hữu nghị lần thứ 2 giữa MTTQ Việt Nam với Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc và MTTQ Việt Nam 07 tỉnh với Chính hiệp hai tỉnh/khu tự trị của Trung Quốc tại tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.

Ủy ban MTTQ Việt Nam duy trì quan hệ với các tổ chức quốc tế và đại sứ quán các nước tại Việt Nam; chúc mừng nhân dịp những ngày lễ lớn, kỷ niệm sự kiện trọng đại của nước bạn. Tranh thủ các cuộc gặp gỡ, tuyên truyền về chính sách đối ngoại của ta, chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, tuyên truyền về vai trò MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên, tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phối hợp với các tổ chức thành viên và các địa phương vận động, tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế đem lợi ích cho nhân dân ở địa phương, cơ sở. Chủ động phối hợp với cơ quan, tổ chức phát huy vai trò của cộng đồng, các hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài và các Ủy viên Ủy ban là người Việt Nam ở nước ngoài làm cầu nối, hỗ trợ công tác đối ngoại nhân dân của MTTQ Việt Nam.

1.5. Tăng cường củng cố tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

Trong nhiệm kỳ qua, Mặt trận các cấp đã chủ động tham mưu, đề xuất Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng và các cấp ủy địa phương kịp thời ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quy chế, quy định cụ thể tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác Mặt trận. Đề xuất Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân địa phương ban hành nhiều chính sách, ký kết các nghị quyết liên tịch,

quy chế, chương trình phối hợp... góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý, đảm bảo các điều kiện, nâng cao năng lực cho hoạt động của Mặt trận. Đảng đoàn, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã triển khai thực hiện 01 đề án và xây dựng 04 đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, cho ý kiến ban hành chỉ đạo về công tác Mặt trận.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiếp tục có nhiều đổi mới về tổ chức bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động. Văn kiện Đại hội toàn quốc của Đảng đã xác định việc đổi mới về tổ chức đối với MTTQ Việt Nam, xác định Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để nhân dân làm chủ, tiếp tục bổ sung, hoàn thiện thêm các cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác Mặt trận, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo và sự đóng góp của các tổ chức thành viên, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống Mặt trận đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới. Bộ Chính trị đã ban hành quyết định thành lập Đảng đoàn MTTQ Việt Nam cùng Ban cán sự đảng Chính phủ và Đảng đoàn Quốc hội; có quyết định về tổ chức, bộ máy của Cơ quan Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Lần đầu tiên, tổ chức Hội nghị toàn quốc triển khai Chương trình hành động của MTTQ Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Hội nghị có sự tham dự đầy đủ các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước, các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư và được kết nối trực tuyến với điểm cầu của Mặt trận 63 tỉnh, thành phố với sự tham dự của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, UBND, Mặt trận, các ban, sở, ngành của các địa phương trong cả nước.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, thu hút thêm nhiều thành viên mới, tăng thêm số lượng người tiêu biểu, đại diện các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài, chuyên gia trên các lĩnh vực. Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp gắn bó sâu sát hơn với địa bàn và cơ quan chuyên trách, kịp thời phản ánh ý kiến, nguyện vọng của nhân dân, tích cực tham gia triển khai các chương trình công tác Mặt trận. Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 04/01/2018 của Ban Bí thư, ở Trung ương, đồng chí Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam là Bí thư Trung ương Đảng; ở địa phương, đa số Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp là Ủy viên Ban thường vụ cấp ủy. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã chú trọng củng cố và phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ chức tư vấn và lực lượng cộng tác viên. Hệ thống tổ chức bộ máy, cán bộ cơ quan chuyên trách của Mặt trận từ Trung ương đến cơ sở được củng cố, nâng lên về chất lượng, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả hơn. Các tổ chức thành viên của Mặt trận ở Trung ương và địa phương thực hiện tốt việc kiện toàn các chức danh lãnh đạo chủ chốt; một số tổ chức đã tổ chức thành công đại hội các cấp.

Công tác phối hợp giữa Mặt trận với cơ quan nhà nước cùng cấp ngày càng chặt chẽ và hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận triển khai các nhiệm vụ, đặc biệt là trong triển khai các chương trình giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Việc phối hợp thống nhất hành động giữa các thành viên trong Mặt trận ngày càng thể hiện rõ hơn vai trò chủ trì, tính chất liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của Mặt trận và phát huy đặc thù, thế mạnh của các tổ chức. Tính đến cuối nhiệm kỳ, cấp Trung ương đang duy trì 07 Quy chế phối hợp, 14 chương trình phối hợp với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch Nước, các

ban, bộ, ngành và tổ chức. Ủy ban MTTQ Việt Nam 63 tỉnh, thành phố tiếp tục duy trì các chương trình phối hợp đã ký kết (có từ 9-11 chương trình/1 tỉnh, thành phố).

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tiếp tục được quan tâm hơn với nội dung chương trình ngày càng thiết thực. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã tăng cường phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; phối hợp chặt chẽ với Trường Chính trị cấp tỉnh, Trung tâm chính trị huyện tổ chức nhiều khoá tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ Mặt trận cơ sở và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Công tác nghiên cứu khoa học và hoạt động điều tra, khảo sát, tọa đàm, hội thảo chuyên đề được chú trọng, làm rõ hơn những vấn đề lý luận và thực tiễn của công tác Mặt trận. Tổ chức hình thức giao ban trực tiếp kết hợp trực tuyến để kịp thời phổ biến, quán triệt các yêu cầu nhiệm vụ đến đông đảo cán bộ Mặt trận cấp tỉnh, cấp huyện trong cả nước; duy trì và vận hành hiệu quả hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến kết nối với Ủy ban Mặt trận 63 tỉnh, thành phố trong cả nước.

Công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống Mặt trận có nhiều đổi mới, tạo động lực quan trọng thúc đẩy phong trào từ địa phương, cơ sở. Nổi bật là đổi mới hoạt động của cụm thi đua Ủy ban Mặt trận các tỉnh, thành phố và cụm thi đua các tổ chức thành viên của Mặt trận ở Trung ương gắn với các tiêu chí thi đua và hình thức khen thưởng cụ thể và phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các đơn vị cụm trưởng cụm thi đua. Ủy ban Mặt trận các cấp đã tổ chức Đại hội thi đua yêu nước giai đoạn 2020 - 2025, tổng kết, tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh hàng chục nghìn điển hình tiên tiến, cán bộ Mặt trận cơ sở, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc, tôn giáo, những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho cộng đồng, cho công cuộc phòng, chống đại dịch Covid-19...

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn

2.1. Kết quả tham gia phòng, chống đại dịch Covid-19

Trước diễn biến phức tạp, chưa từng có tiền lệ của đại dịch Covid-19, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Tiểu ban Vận động và huy động xã hội đã bám sát sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Quốc hội và Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, bộ, ban, ngành Trung ương, các tổ chức thành viên và địa phương để phát động, kêu gọi, vận động các tầng lớp nhân dân trong và ngoài nước, đồng bào các dân tộc, tôn giáo chung sức, đồng lòng tham gia phòng, chống dịch, góp phần cùng cả nước không chế thành công đại dịch. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã xác định rõ trách nhiệm, chủ động phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành và các tổ chức thành viên triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch; nổi bật ở 3 lĩnh vực: Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân nâng cao ý thức, chủ động, tích cực tham gia phòng, chống dịch Covid-19; Ra lời kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và ủng hộ Quỹ Vắc xin phòng, chống dịch Covid-19; Giám sát công tác phòng, chống dịch và việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 gây ra.

Đoàn Chủ tịch và Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam đã tổ chức 3 đợt ra Lời kêu gọi và triển khai công tác vận động ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tiểu ban Vận động và huy động xã hội đã tổ chức đợt vận động quyên góp “*Toàn dân đoàn kết, ra sức phòng, chống dịch Covid-19*”; phối hợp với các tổ chức thành viên,

các bộ, ngành cơ quan Trung ương phát động, triển khai nhiều chương trình vận động nhân dân tham gia phòng, chống dịch; phối hợp tổ chức đợt vận động nhân tin “*Toàn dân ủng hộ phòng, chống dịch bệnh Covid-19*” và triển khai chương trình “*Vaccine cho công nhân*”; phối hợp triển khai chương trình “*Triệu phần quà Đại đoàn kết tiếp sức đồng bào miền Nam vượt qua đại dịch Covid-19*”. Việc tổ chức kêu gọi, vận động, tiếp nhận, quản lý, phân bổ sử dụng thực hiện chặt chẽ, công khai, minh bạch, không để xảy ra sai sót, thất thoát. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã thực hiện tốt công tác giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống dịch Covid-19, đặc biệt là giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Kết quả đạt được đã khẳng định sự nỗ lực, tinh thần trách nhiệm cao của lãnh đạo Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên; tinh thần đoàn kết, sự chia sẻ, hưởng ứng, chung tay của các cơ quan, địa phương, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, người Việt Nam ở trong và nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các tổ chức, cá nhân người nước ngoài, cộng đồng quốc tế.

Đặc biệt, hưởng ứng Lời kêu gọi của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và phong trào thi đua đặc biệt “*Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19*” do Thủ tướng Chính phủ phát động, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã đồng hành cùng các ban, bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương và các tỉnh, thành phố đã phát động nhiều phong trào thi đua với tên gọi, hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả, tập trung giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhất là phòng, chống dịch bệnh, qua đó góp phần thắng lợi trong cuộc chiến chống đại dịch Covid-19. Thông qua phong trào thi đua đã xuất hiện các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Nhiều tổ chức, đoàn thể, cá nhân, doanh nhân, doanh nghiệp, văn nghệ sĩ đã có những hành động thiết thực góp phần phòng, chống dịch bệnh Covid-19 hiệu quả. Nhiều tấm gương “*người tốt, việc tốt*” thể hiện trách nhiệm với xã hội, với cộng đồng, tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, góp phần phòng, chống đại dịch Covid-19 của đất nước.

2.2. Kết quả triển khai Đề án vận động hỗ trợ làm nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo của tỉnh Điện Biên hướng tới kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ

Thiết thực chào mừng kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024), được sự đồng ý của Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng, sau khi thống nhất với các cơ quan liên quan và tỉnh Điện Biên, Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam đã xây dựng và ban hành Đề án số 09/ĐA-MTTW-BTT ngày 25/4/2023 về vận động hỗ trợ làm nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo của tỉnh Điện Biên. Mục tiêu của Đề án là tập trung vận động các nguồn lực của xã hội để trong thời gian 01 năm (từ 07/5/2023 đến 07/5/2024) làm mới 7.000 đến 8.000 nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo của tỉnh Điện Biên và địa bàn Tây Bắc. Việc triển khai đề án đặc biệt ý nghĩa, vừa thực hiện mục tiêu an sinh xã hội, đồng thời là đợt cao điểm để truyền truyền, giáo dục trong các tầng lớp nhân dân trong nước, kiều bào ta ở nước ngoài về truyền thống lịch sử, về chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, niềm tự hào của cả dân tộc Việt Nam trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước, chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X. Ngày 13/5/2023, Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam đã ra lời kêu gọi, tổ chức Lễ phát động chương trình với chủ đề “*Triệu tấm lòng yêu thương - Nghìn mái nhà hạnh phúc*” để vận động các cơ quan, doanh nghiệp,

tổ chức, cá nhân, địa phương đăng ký ủng hộ. Ngay sau lễ phát động, Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai nhiều giải pháp kêu gọi, vận động các địa phương, bộ, ngành, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ; phối hợp gửi tin nhắn đồng loạt đến các thuê bao di động để vận động... Với ý nghĩa chính trị, xã hội nhân văn sâu sắc của chương trình, đề án đã nhận được sự quan tâm ủng hộ của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2.3. Xây dựng, xuất bản Cuốn sách “Phát huy truyền thống Đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc” của Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

Nhằm tiếp tục tổng kết lý luận thực tiễn về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nhân dịp kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phối hợp với Tạp chí Cộng sản và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật và các cơ quan có liên quan tham mưu xuất bản, tổ chức Lễ ra mắt Cuốn sách “Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc” của Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Cuốn sách thể hiện tư duy nhất quán của người đứng đầu Đảng ta về đại đoàn kết toàn dân tộc. Cuốn sách đã hệ thống hóa các bài viết, phát biểu, hình ảnh của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trên nhiều cương vị công tác và qua nhiều giai đoạn, tập trung nêu bật những tư tưởng chỉ đạo, giá trị cốt lõi về tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc và sứ mệnh của MTTQ Việt Nam. Nội dung cuốn sách gồm có bài Tổng quan và 3 phần với 75 bài nói, bài viết, bài phát biểu, bài trả lời phỏng vấn, thư, lời kêu gọi cùng với 142 bức ảnh tiêu biểu phản ánh sinh động các chuyến thăm và làm việc tại địa phương, cơ sở. Các ý kiến chỉ đạo sâu sắc, tâm huyết của Cố Tổng Bí thư luôn khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, đại đoàn kết toàn dân tộc, khát vọng cống hiến vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Việc xuất bản và tổ chức quán triệt, tuyên truyền về Cuốn sách giúp cho đảng viên, cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị và nhân dân hiểu rõ, nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc - sức mạnh nội sinh, nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; qua đó giúp cho cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp, cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị nghiên cứu, vận dụng vào thực tiễn.

3. Đánh giá chung

3.1. Đánh giá tổng quát kết quả đạt được

Năm năm qua, trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức so với dự báo song MTTQ Việt Nam đã tập trung thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đề ra trong nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019 - 2024 và các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh chưa có tiền lệ. Hoạt động của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên luôn bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự phối hợp ngày càng chặt chẽ, hiệu quả với Nhà nước, các cấp chính quyền và hệ thống chính trị. MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã tham mưu với Đảng ban hành nhiều chủ trương, đường lối về đại đoàn kết toàn dân tộc, về tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên.

Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên đã có nhiều nỗ lực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, lấy lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân làm trọng tâm, góp phần giải quyết nhiều vấn đề thiết thực và các vấn đề phức tạp phát sinh trong quá trình phát triển; đa dạng hoá các hình thức hoạt động, sâu sát hơn với cơ sở. Tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của hệ thống Mặt trận và các tổ chức thành viên tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động. Công tác tổng kết lý luận, thực tiễn; quán triệt, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, về MTTQ Việt Nam tiếp tục được quan tâm; đặc biệt là tham mưu biên soạn, phát hành Cuốn sách “*Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng được khẳng định, tăng cường, qua đó đã phát huy được sức mạnh tổng hợp trong cả hệ thống chính trị, tạo ra nhiều phong trào, mô hình thu hút, tập hợp đông đảo các tầng lớp Nhân dân, cá nhân tiêu biểu trong các dân tộc, tôn giáo, nhân sĩ trí thức, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài tham gia, đáp ứng với tình hình thực tiễn đặt ra. Hoạt động tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc là phương thức đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân ngày càng có hiệu quả, đang được lan tỏa sâu rộng khắp cả nước.

Các cuộc vận động, phong trào thi đua được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, khơi dậy tinh thần thi đua, lao động sáng tạo và sự chung sức của cả cộng đồng, mang lại hiệu quả thiết thực góp phần tham gia phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững. Việc tổ chức triển khai Đề án vận động làm nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo của tỉnh Điện Biên là hoạt động tiêu biểu, nổi bật trong việc đổi mới phương thức triển khai hoạt động hỗ trợ người nghèo, an sinh xã hội; thể hiện vai trò, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam.

Trước diễn biến phức tạp, chưa từng có tiền lệ của đại dịch Covid-19, với tinh thần trách nhiệm, sự chủ động, nỗ lực, MTTQ Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, bộ, ban, ngành Trung ương, các tổ chức thành viên và địa phương để phát động, kêu gọi, vận động các tầng lớp nhân dân trong và ngoài nước, đồng bào các dân tộc, tôn giáo chung sức, đồng lòng tham gia phòng, chống dịch, góp phần cùng cả nước không chế thành công đại dịch; khắc phục hậu quả của đại dịch Covid-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước tiếp tục đạt được nhiều kết quả, góp phần thực hiện vai trò của MTTQ Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, là cầu nối quan trọng của Đảng, chính quyền với nhân dân. Thông qua giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, MTTQ Việt Nam đã thực sự phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong đời sống xã hội. Vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt hoạt động giám sát cán bộ quản lý, người đứng đầu và đảng viên trong rèn luyện đạo đức, lối sống, thực thi công vụ được quan tâm và đề cao. Hoạt động đối ngoại nhân dân có nhiều kết quả tích cực, đóng góp hiệu quả cho công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước.

- Nguyên nhân chủ yếu của kết quả đạt được: Đạt được những kết quả trên là nhờ có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Đảng, nhất là việc kịp thời ban hành các chủ trương đối với công tác Mặt trận; sự phối hợp ngày càng chặt chẽ, hiệu quả của Nhà nước và các cấp chính quyền; sự chủ động, sáng tạo và tích cực của các tổ chức thành viên; xác định đúng trọng tâm, trọng điểm trong triển khai nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận các cấp; sự nỗ lực, tâm huyết của đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận các cấp, đặc biệt là sự ủng hộ của nhân dân ở trong và ngoài nước, cộng đồng doanh nghiệp; kết quả tốt đẹp của hội nhập quốc tế, tình hình kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Hệ thống Mặt trận đồng hành cùng Nhà nước, chính quyền các cấp tập trung làm tốt công tác bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống người dân. Hoạt động của Mặt trận ngày càng thiết thực, gắn với lợi ích trực tiếp của Nhân dân, nhận được sự quan tâm và hưởng ứng của toàn xã hội.

3.2. Những tồn tại, hạn chế

Công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ qua vẫn còn những tồn tại, hạn chế. Việc cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở một số lĩnh vực kết quả còn thấp, hoặc đã thể chế hóa nhưng chưa được thực hiện nghiêm túc; nhiều nguồn lực trong Nhân dân chưa được phát huy hiệu quả.

Nội dung và phương thức vận động, tập hợp xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc tuy đã có nhiều đổi mới nhưng chậm được nhân rộng, chưa đáp ứng với những thay đổi nhanh và yêu cầu mới của xã hội, chưa theo kịp quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. Công tác tuyên truyền chưa đáp ứng được với sự thay đổi nhanh của xã hội. Việc tuyên truyền, đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch nhiều nơi chưa chú trọng. Một số nơi việc nắm bắt tình hình Nhân dân có lúc, có thời điểm còn bị động, chưa kịp thời; vẫn còn có những vụ việc bức xúc nhưng chưa thấy rõ vai trò phản ánh, tham mưu và tham gia giải quyết của Mặt trận và các tổ chức thành viên.

Việc triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua ở một số nơi chậm đổi mới, chưa đáp ứng với sự thay đổi nhanh chóng của đời sống xã hội; nhiều nơi còn khó khăn, lúng túng trong xác định phương thức, nội dung vận động xây dựng đô thị văn minh. Vẫn còn có nơi hạn chế về khả năng vận động nguồn lực hỗ trợ giảm nghèo, chưa có nhiều biện pháp vận động, hỗ trợ người dân tự lực vươn lên thoát nghèo bền vững. Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” có nơi triển khai thiếu đồng bộ, ít giải pháp sáng tạo để kích lệ, hỗ trợ sản xuất và phân phối hàng Việt có chất lượng. Phong trào thi đua “*Đoàn kết sáng tạo*” chưa có sự gắn kết giữa các tổ chức thành viên, chưa thực sự phát triển rộng rãi ở địa bàn cơ sở.

Hoạt động giám sát, phản biện xã hội chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, có nơi, có lúc còn lúng túng, có tình trạng né tránh, ngại va chạm. Hoạt động giám sát ở cấp huyện và cơ sở chất lượng, hiệu quả chưa cao; chưa có cơ chế, quy trình thích hợp phát huy vai trò giám sát thường xuyên của Nhân dân. Công tác phản biện xã hội mới chỉ tập trung ở cấp Trung ương và cấp tỉnh. Việc theo dõi, đôn đốc xử lý kiến nghị sau giám sát có nơi còn chưa kịp thời, thiếu quyết liệt. Ở một số nơi, chưa thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Sự

chủ động đề xuất, cụ thể hóa vai trò, trách nhiệm của Mặt trận thực hiện cơ chế "*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*" và phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*" chưa kịp thời.

Hoạt động đối ngoại nhân dân chưa tương xứng với tiềm năng, vị thế của MTTQ Việt Nam và yêu cầu hội nhập quốc tế; phạm vi hoạt động đối ngoại nhân dân của Mặt trận chưa được mở rộng, chủ yếu duy trì quan hệ với các đối tác truyền thống; tập trung ở cấp Trung ương, các thành phố lớn và các tỉnh có chung đường biên giới; công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại còn hạn chế, thiếu đồng bộ. Sự phối hợp giữa Mặt trận và các tổ chức thành viên trong tổ chức hoạt động đối ngoại nhân dân hiệu quả chưa cao.

Đội ngũ cán bộ và tổ chức các hoạt động của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi, nhất là ở cơ sở còn hạn chế, cá biệt có nơi cán bộ Mặt trận còn vi phạm bị cấp có thẩm quyền xử lý. Hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động với tổ chức thành viên ở một số nội dung hiệu quả chưa cao. Một số nơi chưa chú trọng phát huy vai trò của Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam, lực lượng tư vấn, cộng tác viên. Đề án xây dựng mô hình tự quản ở cộng đồng theo phân công của Bộ Chính trị chưa hoàn thiện. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công tác Mặt trận còn hạn chế.

- Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế:

+ Về khách quan: Một số chính sách, pháp luật của Nhà nước được ban hành chưa sát với thực tiễn cuộc sống, có chủ trương đúng nhưng chậm được triển khai, thực hiện, việc sửa đổi, bổ sung lại chưa kịp thời. Cơ chế "*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*" và phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*" chưa cụ thể hóa kịp thời, hiệu quả chưa cao; quyền làm chủ của nhân dân, nhất là dân chủ ở cơ sở có lúc, có nơi còn bị vi phạm. Chưa dành nguồn lực thoả đáng để MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên phát huy hiệu quả phong trào đoàn kết, tập hợp thành viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân. Ảnh hưởng của tình hình kinh tế - xã hội thế giới và trong nước, đặc biệt là hậu quả nặng nề của đại dịch Covid-19. Trước những yêu cầu nhiệm vụ mới, vai trò, trách nhiệm của Mặt trận ngày càng cao, có những việc trong quá trình thực hiện vừa triển khai vừa rút kinh nghiệm. Nhận thức của một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò của Mặt trận, tầm quan trọng phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; chưa kịp thời nắm bắt tình hình Nhân dân và giải quyết những vấn đề bức xúc nảy sinh tại cơ sở. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thiếu gương mẫu; chưa gắn bó mật thiết và chưa thực sự tôn trọng Nhân dân. Việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách ở một số nơi chưa đảm bảo, ảnh hưởng đến hiệu quả công việc.

+ Về chủ quan: Công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn có việc còn thiếu kịp thời trong việc làm rõ những vấn đề mới đặt ra. Vẫn còn một số nơi chưa chủ động trong tham mưu với cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo về công tác Mặt trận, phối hợp với chính quyền để đề ra các giải pháp công tác, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về hoạt động của Mặt trận. Điều kiện hoạt động của Mặt trận còn hạn chế, chưa thu hút người có năng lực, trình độ tham gia công tác Mặt trận và đoàn thể, nhất là ở cơ sở. Năng lực và kỹ năng hoạt động của một bộ phận cán bộ Mặt trận có lúc, có nơi, có thời điểm chưa đáp ứng được yêu cầu, chậm cập nhật thông tin, chưa đáp ứng yêu cầu của công

tác Mặt trận đặt ra. Một bộ phận cán bộ chưa thực sự tâm huyết với công tác Mặt trận, thiếu gắn bó với Nhân dân, chưa nỗ lực phấn đấu; một số ít thiếu rèn luyện, thiếu bản lĩnh. Một số nơi chưa chú trọng tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cơ sở; chưa phát huy tốt vai trò của lực lượng tư vấn, cộng tác viên.

4. Bài học kinh nghiệm

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc chủ trương, đường lối, quan điểm, nguyên tắc, tư tưởng chỉ đạo, định hướng của Đảng, nhất là chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về đại đoàn kết toàn dân tộc, đề xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hành động. Chủ động, kịp thời tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo nhằm phát huy vị trí, vai trò, quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam.

- Trong mọi hoạt động của Mặt trận phải quán triệt sâu sắc quan điểm “*dân là gốc*”; tôn trọng và phát huy, bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân; phải xuất phát và bảo đảm phục vụ lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Cần xác định đúng, trúng những nội dung trọng tâm, trọng điểm để tập trung triển khai thực hiện, tránh dàn trải, nhất là những nội dung, nhiệm vụ phù hợp với ý Đảng, lòng dân.

- Đổi mới mạnh mẽ tổ chức bộ máy, nội dung, phương thức hoạt động để MTTQ Việt Nam thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện, đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Quan tâm nghiên cứu, dự báo, nắm tình hình, xử lý kịp thời các vấn đề phức tạp, mới và khó phát sinh từ thực tiễn.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước để đảm bảo về cơ chế, chính sách và điều kiện hoạt động; tăng cường hiệp thương, thống nhất hành động, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các tổ chức thành viên và vai trò chủ trì hiệp thương của Mặt trận để tăng cường sức mạnh tổng hợp cho công tác Mặt trận.

- Năng lực hoạt động và uy tín của đội ngũ cán bộ là nhân tố quan trọng quyết định chất lượng, hiệu quả công tác Mặt trận và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Do đó, cần xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt có năng lực, gương mẫu, trách nhiệm, bản lĩnh, tâm huyết với sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc. Coi trọng và phát huy có hiệu quả lực lượng cộng tác viên, chuyên gia... góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác Mặt trận.

III. NHÌN LẠI 40 NĂM ĐỔI MỚI CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THEO ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG

1. Khái quát về quá trình đổi mới tư duy, thống nhất lý luận, nhận thức, chủ trương, quan điểm của Đảng, hoàn thiện pháp luật của Nhà nước về vị trí, vai trò, quyền, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam

Kế thừa, phát huy bản sắc, cội nguồn văn hóa và truyền thống của dân tộc trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta đã không ngừng đổi mới, phát triển tư duy về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đảng ta trong mọi giai đoạn cách mạng luôn luôn khẳng định: Đoàn kết là truyền thống cực kỳ quý báu, là đường lối chiến lược của Đảng; là cội nguồn sức mạnh, là giá trị cốt lõi và động lực chủ yếu của cách mạng Việt Nam, có ý nghĩa quyết định thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong mọi thời

kỳ. Nền tảng vững chắc của đại đoàn kết toàn dân tộc là liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo.

Từ Đại hội VI của Đảng - Đại hội mở đầu công cuộc đổi mới toàn diện đất nước đến nay lý luận, nhận thức về đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng hoàn thiện. Đại hội VI của Đảng xác định: *“trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động”*. Đại hội VII của Đảng đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, trong đó nhấn mạnh hai bài học kinh nghiệm về đoàn kết dân tộc: một là sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; hai là không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết: đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế. Đại hội VIII của Đảng khẳng định vai trò của nhân dân: *“Chính những ý kiến, nguyện vọng và sáng kiến của nhân dân là nguồn gốc hình thành đường lối đổi mới của Đảng. Cũng do nhân dân hưởng ứng đường lối đổi mới, dũng cảm phấn đấu, vượt qua biết bao khó khăn, thử thách mà công cuộc đổi mới đạt được những thành tựu hôm nay”*. Đại hội IX của Đảng nhấn mạnh: *“Động lực chủ yếu để phát triển đất nước là đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức do Đảng lãnh đạo”*. Đại hội X của Đảng chỉ rõ nhiệm vụ phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và là một trong bốn thành tố của chủ đề Đại hội, coi đó là *“nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*. Đại hội XI của Đảng khẳng định: *“Đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội. Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc”*. Đại hội XII của Đảng nhấn mạnh yêu cầu trong giai đoạn cách mạng hiện nay phải *“tạo sinh lực mới của khối đại đoàn kết toàn dân tộc”*. Đại hội XIII của Đảng đã bổ sung phương châm: *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”*; khẳng định tiếp tục *“phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân”*; khẳng định *“vai trò chủ thể, vị trí trung tâm”* của nhân dân trong toàn bộ quá trình xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định: *“MTTQ Việt Nam, các đoàn thể nhân dân có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*.

Từ năm 1986 đến nay Trung ương Đảng đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết để cụ thể hóa Cương lĩnh, Điều lệ Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc các nhiệm kỳ, phù hợp với từng giai đoạn cách mạng, nhằm tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trong xây dựng tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam nhất là cụ thể hoá chức năng giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Cụ thể như: Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 17/11/1993 của Bộ Chính trị *“về đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất”*, Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng *“về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”*; Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị *“về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”*, Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị *“Ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội”*, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013

của Bộ Chính trị “Ban hành Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”, Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư “về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội”; Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám BCH Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc;...

Quán triệt, triển khai đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những kết quả công tác Mặt trận, đến nay, các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân ngày càng nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, mở rộng đối ngoại được thực hiện có hiệu quả; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng cao. Quyền làm chủ của Nhân dân được coi trọng, ngày càng đi vào thực chất, nhất là dân chủ trực tiếp, dân chủ cơ sở, tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình. Vai trò của Nhân dân trong tham gia, quyết định chính sách liên quan đến cuộc sống, những vấn đề lớn và hệ trọng của đất nước được phát huy; quyền con người, quyền công dân được đề cao. Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền chú trọng tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe, giải quyết kiến nghị, bức xúc của nhân dân.

Cùng với sự đổi mới tư duy lý luận về đường lối chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc, quan điểm của Đảng, vị trí, vai trò, quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam cũng từng bước được hoàn thiện và phát triển phù hợp với yêu cầu của thời kỳ mới, nhất là trong vai trò tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Đường lối chủ trương của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, về MTTQ Việt Nam được thể chế hóa bằng các chính sách, pháp luật. Hiến pháp năm 2013 của Nước CHXHCN Việt Nam đã hiến định: “*MTTQ Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. MTTQ Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”. Vai trò, quyền, trách nhiệm của hệ thống Mặt trận được cụ thể hóa, quy định ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật. Năm 1999, Quốc hội đã ban hành Luật MTTQ Việt Nam và được sửa đổi, bổ sung năm 2015 với nhiều nội dung chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận, trong đó đã cụ thể hóa chức năng giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Đây là thời điểm quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về MTTQ Việt Nam, về sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc có nhiều đổi mới và cơ chế, chính sách, pháp luật

của Nhà nước về vị trí, vai trò, quyền, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam được tiếp tục hoàn thiện cơ bản, đầy đủ, toàn diện nhất.

2. Đánh giá khái quát những thành tựu căn bản, nổi bật của công tác Mặt trận, của việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng và phát triển đất nước qua gần 40 năm đổi mới

Cụ thể hóa quan điểm của Đảng, Hiến pháp và Luật MTTQ Việt Nam, qua các kỳ Đại hội, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã đề ra chương trình hành động. MTTQ Việt Nam thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường tuyên truyền, vận động, tập hợp, tạo sự đồng thuận, khơi dậy tinh thần yêu nước, tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân trong các phong trào thi đua yêu nước; phát huy tích cực vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; làm tốt vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Qua gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, MTTQ Việt Nam đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, góp phần quan trọng vào thắng lợi của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động xã hội rộng lớn do Mặt trận và các tổ chức thành viên phát động ngày càng đi vào cuộc sống, được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng tích cực. MTTQ Việt Nam các cấp đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức trong hệ thống chính trị tuyên truyền, vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân; từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, triển khai sâu rộng và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân, phát huy tinh thần thi đua sáng tạo nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất và ổn định để huy động các nguồn lực trong xã hội, tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Từ cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” đến cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và nay là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; cuộc vận động "Ngày vì người nghèo", Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", Phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”,... đã làm lên kỳ tích trong công tác Mặt trận thời kỳ đổi mới.

Cùng với việc phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, MTTQ Việt Nam các cấp đã triển khai, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, MTTQ Việt Nam đã chủ động trong đề xuất nội dung và xây dựng quy chế phối hợp với Quốc hội, Chủ tịch Nước và Chính phủ trong thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội. Tích cực tham gia góp ý kiến vào dự thảo Hiến pháp, các dự án luật, pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; các văn kiện trình đại hội đảng các cấp; kiến nghị với Đảng và Nhà nước nhiều nội dung quan trọng, góp phần hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hoạt động giám sát, phản biện từng bước được mở rộng trên các lĩnh vực liên quan đến dân sinh kíp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của

mọi tầng lớp nhân dân; nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và lợi ích của quốc gia, dân tộc. Tổ chức hiệu quả các giải pháp lắng nghe ý kiến nhân dân; duy trì đối thoại giữa các tổ chức đảng, chính quyền với nhân dân; duy trì hiệu quả việc tổng hợp, phản ánh, kiến nghị của nhân dân thông qua hệ thống báo chí; tổ chức các giải báo chí với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Phát huy vai trò của nhân dân trong giám sát đội ngũ cán bộ, đảng viên; tham gia phát hiện, đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực trong xã hội, tham nhũng, lãng phí, mọi hành vi vi phạm pháp luật; tham gia xây dựng tổ chức đảng, chính quyền và hệ thống chính trị các cấp trong sạch, vững mạnh; gắn bó mật thiết với nhân dân.

Thực hiện chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và chính sách ngoại giao Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân của MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên không ngừng được mở rộng, ngày càng chất lượng và hiệu quả. MTTQ Việt Nam đã duy trì và phát triển quan hệ thường xuyên với các tổ chức nhân dân của các nước láng giềng, các nước trong khối ASEAN, các địa bàn trọng điểm, các tổ chức, cá nhân có thiện chí với Việt Nam, đặc biệt chú trọng tăng cường phát triển mối quan hệ với các đối tác truyền thống như: Mặt trận Lào xây dựng đất nước, Mặt trận Đoàn kết Phát triển Tổ quốc Campuchia, Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc, Ủy ban Bảo vệ Cách mạng Cu Ba. Duy trì tổ chức Hội nghị Chủ tịch Mặt trận ba nước, thực hiện bản ghi nhớ "Chương trình hợp tác giữa MTTQ Việt Nam, Mặt trận Đoàn kết Phát triển Tổ quốc Campuchia và Mặt trận Lào xây dựng đất nước.

Trong gần 40 năm qua, tổ chức bộ máy của hệ thống Mặt trận ngày càng được củng cố. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phát triển thêm nhiều tổ chức thành viên, mở rộng thành phần cá nhân tiêu biểu (Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam có đủ đại diện 54 dân tộc, có 48 tổ chức thành viên...); cơ quan giúp việc của Ủy ban MTTQ Việt Nam được kiện toàn; Bộ Chính trị đã ban hành Quyết định về tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; Ban Bí thư đã ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện; ở cơ sở, thành lập Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, thành lập các Hội đồng tư vấn, Tổ tư vấn để tập hợp các chuyên gia, nhà khoa học tư vấn cho công tác Mặt trận. Ban lãnh đạo của MTTQ Việt Nam các cấp được củng cố, kiện toàn; ở trung ương, Ban Thư ký (từ năm 1977 đến năm 1999) thành Ban Thường trực (từ năm 1999 đến nay), thay đổi chức danh Ủy viên Thường trực bằng chức danh Phó Chủ tịch. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận có nhiều đổi mới, hướng mạnh về địa bàn cơ sở, khu dân cư. Với đóng góp, thành tích đạt được trong thời kỳ đổi mới, năm 2010, MTTQ Việt Nam đã được tặng Huân chương Sao Vàng lần thứ 2.

Trên cơ sở kinh nghiệm hoạt động gần 40 năm qua cũng như căn cứ vào tinh thần Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 14/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, MTTQ Việt Nam tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động để MTTQ Việt Nam thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; thực hiện đúng và tốt cơ chế "*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*" và phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*" nhằm tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2024 - 2029

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH QUỐC TẾ VÀ TRONG NƯỚC

1. Tình hình quốc tế

Trong những năm tới, tình hình thế giới được dự báo tiếp tục biến động nhanh chóng, phức tạp, thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen; trong đó khó khăn, thách thức nhiều hơn. Quá trình toàn cầu hóa, hợp tác và phát triển gặp nhiều trở ngại, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra gay gắt, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức phức tạp và quyết liệt hơn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường hợp tác phát triển kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế, dẫn tới xu hướng phân tách, phân mảnh trong một số lĩnh vực thiết yếu như công nghệ cao, chuỗi cung ứng, năng lượng, khoáng sản chủ chốt. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự phát triển đột phá của một số công nghệ tạo điều kiện cho các quốc gia ứng phó và xử lý hiệu quả hơn với nhiều thách thức, rủi ro an ninh,... tạo động lực cho phát triển của các quốc gia, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức mới cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, an toàn của đất nước. Toàn cầu hoá, hội nhập quốc tế bị chững lại do chính sách bảo hộ, rào cản thương mại và cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn. Kinh tế thế giới đứng trước những thách thức, rủi ro lớn; vấn đề an ninh phi truyền thống ngày càng gay gắt, nhất là dịch bệnh, biến đổi khí hậu, an ninh lương thực, an ninh năng lượng, an ninh mạng, lạm phát dự kiến xu hướng chậm lại nhưng vẫn cao hơn mục tiêu tại nhiều nước... tác động tiêu cực đến từng nước cũng như toàn cầu. Hậu quả của đại dịch Covid-19 đối với nền kinh tế thế giới, đời sống, việc làm của người lao động còn kéo dài. Tình hình Biển Đông diễn biến phức tạp hơn, đe dọa môi trường hoà bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực.

2. Tình hình trong nước

Đất nước đang tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; giữ vững ổn định chính trị - xã hội; tăng cường hoạt động đối ngoại; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia. Dưới tác động, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, cùng với diễn biến và bối cảnh thế giới song Việt Nam đã ngăn chặn được đà suy giảm kinh tế, tiếp tục phát triển. Các chương trình mục tiêu quốc gia tiếp tục được đẩy mạnh; các chính sách mới được ban hành tạo động lực thúc đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp, chuyển đổi sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; gắn công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn với quá trình chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số. Mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam không ngừng được hoàn thiện, xác định rõ vai trò "*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ*" gắn với phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*", dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện được tăng cường đã góp phần củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Thuận lợi là cơ bản, tuy nhiên việc xây dựng, củng cố, phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc còn chịu sự tác động không nhỏ của một số vấn đề, đó là:

- **Thứ nhất**, khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân đã và đang đứng trước những thách thức mới. Tính tích cực xã hội của một bộ phận Nhân dân chưa được phát huy mạnh mẽ. Đồng thuận xã hội là nhân tố quan trọng, là nền tảng của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, yếu tố căn bản bảo đảm thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh nhưng có lúc, có nơi, có việc chưa được tăng cường.

- **Thứ hai**, quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế sẽ làm tăng thêm sự biến động tính chất và kết cấu xã hội của các giai tầng xã hội ở nước ta. Nền kinh tế đang trong quá trình chuyển đổi, quy mô còn khiêm tốn, độ mở lớn, khả năng cạnh tranh, sức chống chịu còn hạn chế; chịu tác động của nhiều yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập bên trong kéo dài nhiều năm.

- **Thứ ba**, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, an ninh nguồn nước và những thách thức an ninh phi truyền thống diễn biến phức tạp, bất thường, khó lường, khó dự báo hơn, ngày càng nhanh, tác động và mức độ gây thiệt hại có thể nặng nề hơn. Hậu quả của đại dịch Covid-19 đối với nền kinh tế, đời sống, việc làm của người dân còn kéo dài, tác động tiêu cực đến các hoạt động kinh tế, tốc độ tăng trưởng kinh tế và ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội.

- **Thứ tư**, Việt Nam phải đối mặt với một số vấn đề xã hội như: Phân tầng về mức độ thu nhập, khoảng cách giàu nghèo gia tăng, sinh kế và cơ hội phát triển giữa các các giai tầng xã hội; già hóa dân số, tâm lý ngại sinh con, sinh ít con ở thế hệ trẻ dẫn đến tỉ lệ sinh thay thế đang có xu thế giảm; văn hóa, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp; tội phạm và các tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp,...

- **Thứ năm**, bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn đang tồn tại, thậm chí có mặt còn gay gắt hơn. Nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn; tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ và mâu thuẫn xã hội có lúc, có nơi, có việc vẫn còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục chống phá Đảng, Nhà nước, khối đại đoàn kết toàn dân tộc và sự nghiệp cách mạng của Nhân dân.

II. PHƯƠNG HƯỚNG

Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần tạo đồng thuận xã hội, khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc. Gắn đại đoàn kết toàn dân tộc với phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đề cao vai trò của Nhân dân trong tham gia, quyết định chính sách liên quan đến những vấn đề lớn và hệ trọng của đất nước, quyền con người, quyền công dân. Thúc đẩy thi đua học tập, lao động sáng tạo, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực trong Nhân dân, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững đất nước, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động để MTTQ thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp

tự nguyện; làm tốt vai trò cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; thực hành dân chủ, thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội; chủ động tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng, củng cố hệ thống MTTQ Việt Nam hướng mạnh về địa bàn cơ sở, phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức thành viên và Hội đồng tư vấn đáp ứng yêu cầu của tình hình mới và nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên, và Nhân dân.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam; đa dạng hóa các hình thức và phương thức tập hợp, vận động, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Thực hiện tốt chức năng là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; vai trò nòng cốt để Nhân dân là chủ, làm chủ; đẩy mạnh giám sát và phản biện xã hội; chủ động, tích cực tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước, phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Tích cực, chủ động tham gia vào quá trình phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, xã hội ngang tầm với phát triển kinh tế; chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường, góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tăng cường đồng thuận, đẩy mạnh các cuộc vận động, phong trào thi đua; phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần thực hiện mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 nước ta là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045 nước ta trở thành nước phát triển, có thu nhập cao.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Hằng quý, 100% Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp có báo cáo phản ánh kịp thời tình hình nhân dân và đề xuất giải pháp, hướng giải quyết.

- Hằng năm, phấn đấu hầu hết khu dân cư tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc. Hằng năm, mỗi khu dân cư có ít nhất 01 công trình hoặc phần việc tiêu biểu, cụ thể góp phần xây dựng, phục vụ cộng đồng (*xanh, sạch, đẹp, an ninh, trật tự, an toàn,...*), phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

- Hằng năm, tổ chức hoạt động vận động, quyên góp nguồn lực ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” và an sinh xã hội. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phấn đấu huy động nguồn lực xã hội 45.000 tỷ đồng, trong đó huy động thông qua Quỹ “Vì người nghèo” các cấp là 10.000 tỷ đồng và thông qua các chương trình an sinh xã hội trên 35.000 tỷ đồng.

- 100% Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố triển khai hoạt động hưởng ứng phong trào thi đua “*Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025*”.

- Hằng năm, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thực hiện ít nhất 03 chương trình, nội dung giám sát phạm vi toàn quốc. Mỗi tổ chức chính trị - xã hội tổ chức ít nhất 02 chương trình, nội dung giám sát phạm vi toàn quốc. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tổ chức ít nhất 02 chương trình, nội dung giám sát; cấp huyện, cấp xã căn cứ

tình hình và điều kiện thực tế lựa chọn nội dung và hình thức giám sát phù hợp để tổ chức triển khai thực hiện.

- Hằng năm, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phản biện xã hội ít nhất 04 dự thảo văn bản. Mỗi tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương phản biện xã hội ít nhất 02 dự thảo văn bản. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phản biện xã hội ít nhất 03 dự thảo văn bản; cấp huyện, cấp xã căn cứ tình hình và nhu cầu thực tế, lựa chọn nội dung và hình thức phản biện xã hội phù hợp để tổ chức triển khai thực hiện

- Trong nhiệm kỳ, Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố phấn đấu 100% khu dân cư có mô hình, hoạt động tự quản.

- Mỗi năm, ít nhất 95% cán bộ Mặt trận cấp xã và Trưởng ban Công tác Mặt trận được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác Mặt trận. Đến cuối nhiệm kỳ, phấn đấu có ít nhất 95% cán bộ Mặt trận được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác.

- Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, ít nhất 95% Ủy ban MTTQ Việt Nam thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2024 - 2029

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Tuyên truyền để các tầng lớp Nhân dân biết, hưởng ứng thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, truyền thống cách mạng và thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của đất nước. Tuyên truyền về những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của nước ta qua 40 năm đổi mới. Thông qua các hoạt động kỷ niệm, các sự kiện chính trị của đất nước, của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên để tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn kết các tầng lớp Nhân dân nhằm củng cố, nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa. Tuyên truyền khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội, ý chí tự lực tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong mỗi người dân Việt Nam gắn với các mục tiêu cụ thể.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng “*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tạo chuyển biến trong nhận thức, hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, tầm quan trọng của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tuyên truyền, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chú trọng việc thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Học tập, triển khai quan điểm, chỉ đạo theo nội dung cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về “Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc”. Nghiên cứu, xây dựng Chiến lược Đại đoàn kết toàn dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 26/NQ-MTTW-

ĐCT ngày 11/11/2023 của Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư.

Tiếp tục đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền của MTTQ Việt Nam; phát huy vai trò chủ động của các cơ quan báo chí của Mặt trận và các tổ chức thành viên; nâng cao hiệu quả phối hợp với các cơ quan truyền thông của Đảng, Nhà nước để thường xuyên tuyên truyền, định hướng dư luận; đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Chủ động tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, cơ hội, phản động, nhất là trên không gian mạng. Tiếp tục triển khai Giải báo chí Vì sự nghiệp Đại đoàn kết toàn dân tộc; Giải báo chí toàn quốc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện nhiệm vụ tập hợp, lắng nghe ý kiến, kiến nghị của nhân dân để kịp thời phản ánh đến các cơ quan Đảng, Nhà nước. Tạo điều kiện để mọi người dân bày tỏ chính kiến, đóng góp xây dựng Đảng, Nhà nước và xây dựng đất nước trên tinh thần dân chủ, tôn trọng các ý kiến khác nhau nhưng không trái với lợi ích của quốc gia, dân tộc. Theo dõi, giám sát và đôn đốc việc xử lý, giải quyết các ý kiến, kiến nghị, đáp ứng yêu cầu cấp thiết, chính đáng của nhân dân.

Tăng cường vận động, tập hợp, đoàn kết đồng bào các dân tộc thiểu số. Triển khai Kết luận số 65-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24/NQ-TW về công tác dân tộc; Chỉ thị số 49-CT/TW về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đề xuất các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển vùng dân tộc thiểu số; tham gia giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số. Tuyên truyền, vận động, phối hợp triển khai và giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Vận động đồng bào các dân tộc tham gia các phong trào thi đua yêu nước, giúp nhau thoát nghèo, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; đề cao cảnh giác, đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc, kích động chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc; tổ chức hoạt động gặp mặt, biểu dương, thăm hỏi, tiếp xúc với các già làng, trưởng bản, người uy tín và Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là trong các dịp lễ, tết của đồng bào dân tộc. Tổng kết việc thực hiện Kết luận số 01/KL-MTTW-ĐCT ngày 20/8/2015 của Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam (khóa VIII) về “*Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam trong công tác dân tộc*”.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo pháp luật và phù hợp truyền thống văn hóa của dân tộc. Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016; Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo*”. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong quá trình xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Phát huy các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của các tôn giáo; thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các tôn giáo về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đấu tranh với các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo xâm hại lợi ích của đất nước, quyền và lợi ích của Nhân dân và của các tôn giáo.

Thường xuyên tiếp xúc, thăm hỏi, đối thoại, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của chức sắc, chức việc, người tu hành, đồng bào các tôn giáo, nhất là trong các dịp lễ trọng của tôn giáo. Tổng kết việc thực hiện Kết luận số 02/KL-MTTW-ĐCT ngày 29/12/2015 của Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam (khóa VIII) về “*Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam trong công tác tôn giáo*”.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, thực hiện dân chủ, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước

Chủ động nghiên cứu, đề xuất việc hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về vị trí, vai trò, quyền, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; về cơ chế thực hiện dân chủ trực tiếp và đại diện của Nhân dân trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nghiên cứu đề xuất xây dựng Luật hoạt động giám sát của Nhân dân; xây dựng Dự án Luật Điều chỉnh về hoạt động nhân đạo, từ thiện; tổng kết 10 năm thực hiện Luật MTTQ Việt Nam năm 2015 để nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật MTTQ Việt Nam; ban hành Nghị quyết liên tịch quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao vị trí, vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội; tiếp tục đổi mới các hình thức giám sát, phản biện xã hội phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

Thực hiện vai trò là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, nòng cốt trong phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhân dân; đặc biệt trong các lĩnh vực: tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; giám sát đại biểu dân cử, cán bộ, công chức; giám sát công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân... Làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân trong bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. Đổi mới công tác tiếp công dân để phù hợp với những quy định mới của pháp luật về vai trò, quyền, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo. Lựa chọn một số vụ việc để nghiên cứu và có văn bản kiến nghị cơ quan có thẩm quyền; giám sát việc giải quyết đối với các vụ việc đã kiến nghị.

Tập trung cụ thể hóa nội dung Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng chủ động, từ sớm, từ cơ sở, dân chủ, khách quan, mang tính xây dựng; tập trung vào những chủ trương, chính sách lớn, những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, những vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp rà soát những nội dung, lĩnh vực mà cử tri, Nhân dân quan tâm và Nhà nước đề nghị phối hợp đề xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát, phản biện xã hội nhiệm kỳ và hàng năm. Xây dựng và triển khai Đề án nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội giai đoạn 2024 - 2029. Nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích, huy động các chuyên gia, nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, doanh nhân, người có kinh nghiệm thực tiễn, người có uy tín trong các dân tộc, tôn giáo và Nhân dân tham gia hoạt động giám sát, phản biện xã hội.

Phát huy vai trò, quyền, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam; đổi mới nội dung, phương thức của MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị. Tăng cường phối hợp tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với Nhân dân. Phát huy vai trò của nhân dân góp ý xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Tổ chức để nhân dân tham gia góp ý góp phần hoàn thiện chính sách về phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

Phát huy vai trò của Mặt trận và sức mạnh của nhân dân trong tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng cơ chế để Nhân dân trực tiếp tham gia góp ý, phản ánh với Đảng về những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” của cán bộ, đảng viên. Tổ chức để nhân dân giám sát hoạt động của cán bộ, đảng viên nơi cư trú và nơi làm việc về trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng; tu dưỡng đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và đảng viên, việc giữ mối liên hệ hai chiều với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Giám sát việc tiếp nhận, phản ánh kịp thời kiến nghị, đề xuất của cử tri và nhân dân, những vấn đề nổi cộm, bức xúc để làm cơ sở, căn cứ cho việc thực hiện giám sát, phản biện xã hội.

Nâng cao chất lượng tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để kịp thời phản ánh đến các cơ quan Đảng, Nhà nước, báo cáo tại các kỳ họp Quốc hội và tại kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp. Mở rộng phương thức nắm và tập hợp thông tin trực tiếp từ nhân dân. Đổi mới, nâng cao chất lượng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để báo cáo tại các kỳ họp Quốc hội và tại kỳ họp Hội đồng nhân dân cùng cấp. Hoàn thiện cơ chế, phương thức theo dõi, giám sát và đôn đốc việc các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết các ý kiến, kiến nghị và thông báo đến cử tri và Nhân dân; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác theo dõi giám sát việc tiếp thu ý kiến, kiến nghị của MTTQ Việt Nam.

Nghiên cứu, tham mưu đề xuất để cụ thể hóa vai trò, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc thực hiện cơ chế “*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*”. Phối hợp tuyên truyền Nhân dân tham gia thực hành dân chủ cơ sở. Ủy ban MTTQ cấp xã, Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư phát huy vai trò nòng cốt để Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện cơ chế “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát, dân thụ hưởng*”, giám sát thường xuyên, chặt chẽ hoạt động của chính quyền, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức ở cơ sở để ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực. Phát huy vai trò của Nhân dân, nhất là các tổ chức tự quản, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trong hoạt động giám sát đối với công tác an sinh xã hội, việc thực hiện các chương trình, dự án tại cơ sở liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân; thực hiện pháp luật và quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Động viên các tầng lớp nhân dân thi đua, sáng tạo, thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua

Tiếp tục triển khai, nâng cao chất lượng toàn diện Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Quán triệt triển khai Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 15/12/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô*

thị văn minh". Rà soát, tham mưu, đề xuất bổ sung các chủ trương, cơ chế, chính sách của cấp ủy, chính quyền các cấp, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận tổ chức triển khai có hiệu quả cuộc vận động. Ủy ban MTTQ Việt Nam tăng cường vai trò chủ trì hiệp thương, phối hợp hành động với các tổ chức thành viên thực hiện cuộc vận động. Tập trung rà soát, bổ sung nội dung, tiêu chí của cuộc vận động theo hướng thiết thực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. Vận động Nhân dân phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; thực hiện xây dựng đô thị văn minh gắn với quá trình phát triển đô thị hóa và bảo đảm bền vững. Phát huy vai trò giám sát của MTTQ và các tổ chức thành viên trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Tăng cường vận động các nguồn lực xã hội, kết hợp với các nguồn lực của Nhà nước, tập trung cho các mục tiêu góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; chú trọng tổng kết, rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng các nhân tố tích cực; phát triển đa dạng các mô hình có hiệu quả.

Tiếp tục quán triệt thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” trong tình hình mới. Phối hợp chính quyền các cấp, các ngành triển khai Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 26/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” trong tình hình mới và các đề án, chương trình của Chính phủ thực hiện cuộc vận động. Tập trung rà soát, xây dựng nội dung, giải pháp mới để vận động và tiêu chí đánh giá việc thực hiện cuộc vận động. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cuộc vận động. Phát huy vai trò các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo để xây dựng các cơ chế, chính sách thúc đẩy cuộc vận động. Có các hình thức vận động phù hợp khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, trách nhiệm, khát vọng vươn lên của người Việt Nam trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá và sử dụng hàng Việt Nam; tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có thành tích trong thực hiện Cuộc vận động. Tăng cường công tác truyền thông, phát triển các giải thưởng, khích lệ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thi đua sản xuất hàng Việt có chất lượng; vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên nêu cao tinh thần gương mẫu trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng hàng Việt Nam.

Tuyên truyền, vận động hưởng ứng, thực hiện Phong trào thi đua Cả nước chung tay “*Xóa nhà tạm, nhà dột nát*” trong năm 2025. Tuyên truyền, vận động chăm lo cho người nghèo, an sinh xã hội, công tác cứu trợ nhằm hỗ trợ, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Hướng dẫn tổ chức triển khai tháng cao điểm “*Vì người nghèo*” định kỳ hằng năm. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ trì hiệp thương phối hợp với các tổ chức thành viên phân công vận động, đảm nhận giúp đỡ đoàn viên, hội viên và các hộ gia đình vươn lên thoát nghèo bền vững. Tăng cường biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp hỗ trợ cho người nghèo; gương điển hình vươn lên thoát nghèo. Chủ động nắm tình hình, kịp thời phát động, vận động các nguồn lực xã hội và triển khai công tác cứu trợ khi có tình huống thiên tai, rủi ro.

Vận động các tầng lớp nhân dân phát huy tinh thần sáng tạo, hưởng ứng tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua do Chính phủ, các bộ, ban, ngành, cơ quan Trung ương, chính quyền địa phương và các tổ chức thành viên phát động, tổ chức triển khai. Đối với phong trào thi đua do các bộ, ngành và cơ quan Trung ương có chương trình phối hợp với Mặt trận phát động, Ủy ban Mặt trận các cấp ưu tiên vận

động nhân dân tham gia các nội dung góp phần đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, đền ơn, đáp nghĩa, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân.

Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên bám sát các quy định của pháp luật, kịp thời tổ chức triển khai các chương trình kêu gọi, vận động giúp đỡ Nhân dân khắc phục hậu quả khi có tình huống thiên tai, sự cố và dịch bệnh. Phát huy truyền thống hiếu học, đền ơn, đáp nghĩa, tương thân tương ái; phối hợp triển khai hoạt động chăm lo, giúp đỡ gia đình chính sách, người có công, công tác người cao tuổi, người khuyết tật. Tuyên truyền, vận động thực hiện phong trào “*Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường*”, phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời*”; xây dựng và nhân rộng mô hình tự quản, xây dựng xã hội lành mạnh, kỷ cương, văn minh, đẩy lùi tiêu cực, tội phạm và tệ nạn xã hội.

4. Phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc

Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội, ý chí tự lực, tự cường của mỗi người dân, sự đoàn kết của từng khu dân cư; tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố, nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc tham gia ngày càng rộng rãi, thực chất hơn vào hoạt động quản lý nhà nước, xã hội với phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, làm tốt công tác hòa giải ngay tại cơ sở và phát huy vai trò giám sát của Nhân dân tại cộng đồng. Nghiên cứu, ban hành hướng dẫn xây dựng mô hình khu dân cư tự quản, đoàn kết, ấm no, hạnh phúc. Ở Trung ương, hoàn thiện Đề án xây dựng mô hình tự quản khu dân cư trình Ban Bí thư phê duyệt. Tăng cường hướng dẫn, xây dựng và nhân rộng các mô hình khu dân cư an ninh, an toàn, trật tự, kỷ cương, văn hóa, văn minh; đẩy lùi tiêu cực, tội phạm và tệ nạn xã hội, vệ sinh môi trường,...

Phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận và các chi đoàn, chi hội, già làng, trưởng họ, người có tín nhiệm trong đồng bào dân tộc, tôn giáo vận động nhân dân xây dựng khu dân cư tự quản, đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc. Tăng cường công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin; bồi dưỡng, phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng; phát huy vai trò của các hội đồng hương, dòng họ, gia đình.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chăm lo giáo dục, đẩy mạnh học tập, khuyến học khuyến tài, tham gia bảo vệ môi trường; sống, làm việc, học tập theo Hiến pháp và pháp luật; không nghe lời kẻ xấu xúi giục, kích động; mỗi người dân “*là cột mốc sống để bảo vệ chủ quyền biên giới*”, “*mỗi tàu cá là một cột mốc sống*”, “*mỗi ngư dân là một chiến sĩ bảo vệ chủ quyền biển đảo*”. Mở rộng mô hình đoàn kết, kết nghĩa quân dân, đồng viên lực lượng đang làm nhiệm vụ nơi biên giới, hải đảo.

Khuyến khích khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, tạo việc làm, lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống, mang lại hạnh phúc cho mọi người dân.

Phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển kinh tế. Vận động, huy động các nguồn lực từ cộng đồng dân cư để chăm lo, giúp đỡ cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt.

Tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình mới, sáng tạo, "*lấy cái đẹp dẹp cái xấu*", lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực; nêu gương người tốt, việc tốt, biểu dương điển hình cha mẹ, ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo, khu dân cư khuyến học, khuyến tài, xanh, sạch, đẹp kiểu mẫu để tạo sự lan tỏa, truyền cảm hứng trong cộng đồng, xã hội. Tuyên truyền, vận động xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ và văn minh; đề cao vai trò của gia đình trong nuôi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ.

Tổ chức các hoạt động nhằm phát huy và giữ gìn bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư; triển khai các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; tổ chức các hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ giữa các khu dân cư; định kỳ tổ chức bình chọn, bình xét khu dân cư tiêu biểu, điển hình, kiểu mẫu.

5. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài

Tăng cường đoàn kết quốc tế, mở rộng các hoạt động đối ngoại nhân dân theo phương châm "*chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả*" góp phần xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân. Đề xuất giải pháp triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về "*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới*", Nghị quyết số 22/NQ-TW của Bộ Chính trị ngày 10/4/2013 về hội nhập quốc tế. Đổi mới công tác thông tin đối ngoại của MTTQ Việt Nam. Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước, đối ngoại nhân dân của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên; tích cực vận động, tạo sự ủng hộ của bạn bè quốc tế.

Tăng cường hoạt động giao lưu, song phương giữa Mặt trận, các tổ chức thành viên với các tổ chức tương đồng trong khu vực và trên thế giới. Tiếp tục duy trì, củng cố quan hệ hữu nghị hợp tác với tổ chức Mặt trận, tổ chức nhân dân của các nước đối tác truyền thống; tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức nhân dân các nước láng giềng và trong cộng đồng ASEAN; từng bước mở rộng, hợp tác với các tổ chức tương đồng trong khu vực và thế giới; tham gia các diễn đàn quốc tế song phương và đa phương; tăng cường quan hệ hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao, các cơ quan của Liên hợp quốc, các tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam. Tăng cường phối hợp, hỗ trợ giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên trong hoạt động đối ngoại nhân dân. Mặt trận và các tổ chức thành viên ở địa phương, cơ sở tăng cường củng cố tình đoàn kết hữu nghị với nhân dân các nước láng giềng, xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Vận động, tập hợp, đoàn kết cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, thân nhân kiều bào. Triển khai hiệu quả Kết luận số 12-KL/TW ngày 02/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới; Chương trình phối hợp với Ủy ban nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài trong công tác vận động kiều bào. Đổi mới phương thức phối hợp giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam với các tổ chức thành viên, Ủy ban nhà nước về người

Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện ở nước ngoài nhằm làm tốt công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài. Tập hợp, đoàn kết người tiêu biểu có uy tín trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể nhân dân. Phát huy vai trò của các vị Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam là người Việt Nam ở nước ngoài, các cá nhân có uy tín trong tập hợp, đoàn kết cộng đồng để xây dựng và củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân.

Đổi mới phương thức nắm bắt tâm tư, nguyện vọng; tập hợp, đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước những nguyện vọng chính đáng của người Việt Nam ở nước ngoài. Vận động người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là trí thức, chuyên gia, doanh nhân tham gia góp ý, hiến kế xây dựng phát triển đất nước. Vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài xây dựng, củng cố cộng đồng đoàn kết, vững mạnh, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, chấp hành pháp luật nước sở tại, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, gắn bó với quê hương, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nghiên cứu, xây dựng Đề án thí điểm tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài (đối với những nơi có điều kiện, phù hợp với các quy định của nước sở tại) để tăng cường đoàn kết, gắn bó, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; quảng bá, giới thiệu về truyền thống lịch sử, tinh thần đại đoàn kết của dân tộc Việt Nam.

6. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung phương thức hoạt động; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Mặt trận các cấp

Tiếp tục tham mưu hoàn thiện cơ chế đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, các cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với công tác Mặt trận. Triển khai có hiệu quả các nghị quyết, quyết định, quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về đại đoàn kết dân tộc, về vai trò, vị trí; tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ; quyền, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện. Nâng cao năng lực dự báo tình hình trong hoạch định đường lối, chủ trương và ban hành nghị quyết, chương trình hành động nhằm phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc.

Đổi mới, đa dạng hoá các hình thức và phương thức tổ chức tập hợp, vận động, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư đáp ứng yêu cầu của tình hình mới và nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tiếp tục đề cao tính thực chất, có trọng tâm, trọng điểm trong hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên. Làm tốt vai trò nòng cốt, định hướng, phát huy tinh thần tự quản của cộng đồng dân cư ở các thôn, làng, bản, ấp, tổ dân phố... giáo dục, cảm hoá, hoà giải tại cộng đồng. Chú trọng bồi dưỡng, hướng dẫn, phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng đóng góp cho phong trào chung.

Tổng kết thực tiễn để đánh giá cơ bản, toàn diện về tổ chức bộ máy và việc vận hành tổ chức bộ máy trong hệ thống MTTQ Việt Nam các cấp. Tăng cường củng cố, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống MTTQ Việt Nam. Kiện toàn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đảm bảo tiêu chí “*tiêu biểu, đại diện, thiết thực*”, đề cao tính thiết thực nhằm thực hiện tốt vai trò nòng cốt chính trị trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mở rộng tập hợp, phát huy vai trò, sự đóng góp của các nhà khoa học, chuyên gia, cá nhân tiêu biểu, trí thức, doanh nhân và người Việt Nam ở nước ngoài. Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Phát

huy vai trò các cá nhân tiêu biểu, chuyên gia, các Hội đồng tư vấn, lực lượng cộng tác viên của MTTQ Việt Nam. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế hoạt động, đề xuất chế độ chính sách đối với Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn, Tổ tư vấn ở các cấp.

Tiếp tục hoàn thiện Quy chế phối hợp thống nhất hành động các tổ chức thành viên Mặt trận, cụ thể hóa cơ chế hiệp thương phối hợp thống nhất hành động giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp với các tổ chức thành viên; phát huy vai trò chủ trì hiệp thương của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, sự chủ động đề xuất, đóng góp của các tổ chức thành viên, thành viên cá nhân trong việc xây dựng và triển khai chương trình hành động của MTTQ Việt Nam. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác giữa Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam với Chủ tịch nước, Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội; cơ chế phối hợp giữa Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam với các ban xây dựng Đảng, các bộ, ngành ở Trung ương; quan hệ phối hợp giữa Mặt trận các cấp với các ban Đảng, cơ quan chính quyền ở địa phương.

Kiên toàn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả gắn với đổi mới phương thức hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của MTTQ Việt Nam các cấp đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; chú trọng bồi dưỡng, cập nhật chuyên môn đối với các vị Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, Chủ tịch MTTQ cấp xã. Hoàn thiện quy định về thi đua, khen thưởng; đổi mới phương thức triển khai, đánh giá thi đua, khen thưởng. Định kỳ tổ chức gặp mặt, biểu dương người tiêu biểu, nhân sĩ, trí thức, doanh nhân, chức sắc, chức việc các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài, Trưởng ban Công tác Mặt trận và Chủ tịch Mặt trận cơ sở. Tăng cường các hình thức học tập, trao đổi kinh nghiệm, hội thi Trưởng ban Công tác Mặt trận giỏi.

Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Mặt trận và các tổ chức thành viên để phục vụ công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai nhiệm vụ, tổng kết, đánh giá và tổ chức các diễn đàn, các kênh tiếp thu phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân. Xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Mặt trận.

Với tinh thần “*Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Sáng tạo - Phát triển*”, Đại hội gửi thông điệp và lời kêu gọi tới đồng bào cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài nhiệt huyết, quyết tâm phát huy mạnh mẽ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; nêu cao ý chí tự chủ, tự lực, tự cường, sáng tạo, vượt qua khó khăn, thách thức; lấy mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” làm điểm tương đồng; chung lo vận mệnh của đất nước, phấn đấu thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030), phấn đấu hoàn thành mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**“Đoàn kết - Đoàn kết - Đại đoàn kết
Thành công - Thành công - Đại thành công”**